

## Hồi thứ hai

## Con Của Dịch Nhân

Võ tam nương đang bồi rồi chưa biết làm sao, bỗng nghe tiếng gọi của phu quân thì vừa mừng vừa bực nghĩ bụng lão già điên khùng chẳng hiểu làm trò gì ở đâu mà mãi giờ này mới tới. Chỉ thấy Võ Tam Thông áo quần rách rưới, ngực đeo cái yếm dải hồi nhỏ Hà Nguyên Quân từng mang, chạy tới hỏi:

- Nương tử, nàng có sao không?

Ngót mười năm nay, Võ tam nương chưa bao giờ thấy phu quân quan tâm đến mình như vậy, thì trong lòng cả mừng, nói:

- Thiếp ở đây này.

Võ Tam Thông ào tới, hai tay cắp hai vợ chồng Lục Lập Đỉnh lên, nói:

- Mau đi theo ta.

Lời chưa dứt, đã phóng đi liền. Võ tam nương và Kha Trấn Ác chạy theo sau.

Võ Tam Thông chạy vòng vèo mấy dặm, dẫn hai người đến một cái hầm nấu rượu rất lớn. Cái nhà hầm này bỏ hoang đã lâu. Võ tam nương bước vào nhà hầm thấy Đôn Nhu, Tu Văn hai đứa con bình an, thì lập tức yên tâm, thở phào nhẹ nhõm.

Huynh đệ Võ Tu Văn đang chơi trò xếp sỏi với Trình Anh và Lục Vô Song. Trình Anh và Lục Vô Song thấy hai vợ chồng Lục Lập Đỉnh như thế thì ôm lấy họ, vừa khóc vừa gọi.

Kha Trấn Ác nghe Lục Vô Song khóc gọi cha gọi mẹ, thì sực nhớ đến lời lẽ của Lý Mạc Sầu, vội kêu lên:

- Chao ôi, hỏng rồi, chúng ta đã dẫn quý vào nhà, mẹ nữ ma đầu kia sẽ đến đây mất!

Võ tam nương nghe vậy thì hoảng sợ, hỏi:

- Tại sao?

Kha Trấn Ác nói:

- Mẹ nữ ma đầu ấy muốn giết hại hai bé gái nhà họ Lục, nhưng mẹ chưa biết chúng ta nấp ở đâu đó thôi...

Võ tam nương lập tức tỉnh ngộ, nói:

- Phải rồi, mục ta cố ý không giết hai chúng ta, rồi bí mật bám theo.

Võ Tam Thông cả giận, nói:

- Con nữ quỷ Xích Luyện Xà này âm hồn không tan, để ta đấu với nó.

Rồi lão đứng chắn ngay cửa nhà hầm

Lục Lập Đỉnh bị vỡ đầu, nhưng còn chút việc riêng cần trần trời, nên cố nhịn đau lấy sức, nói với Trình Anh:

- A Anh, hãy... lấy tấm khăn ở túi... túi ngực ra cho ta.

Trình Anh quệt nước mắt thò tay vào túi áo ngực của Lục Lập Đỉnh lấy ra một tấm khăn. Đó là tấm khăn tay bằng lụa trắng, bốn góc thêu bốn bông hoa hồng đỏ thắm, cạnh mỗi bông hoa thêu một chiếc lá xanh; lụa trắng đã ngả màu vàng nhưng màu hoa và lá thì vẫn tươi nguyên, trông y như hoa lá thật. Lục Lập Đỉnh nói:

- A Anh, điệt nhi hãy quàng tấm khăn này lên cổ, nhất thiết không được cởi ra, nghe chưa?

Trình Anh không rõ dụng ý, nhưng di phụ đã dặn thế, thì cô bé phải gật đầu vâng lời.

Lục nhị nương vốn đau tới mức thần trí mơ hồ, nghe thấy giọng nói của phu quân, bèn mở mắt ra, nói:

- Sao không cho Song nhi? Chàng hãy trao cho Song nhi đi!

Lục Lập Đỉnh nói:

- Không, làm sao ta có thể phụ lời ủy thác của cha mẹ nó?

Lục nhị nương nói:

-Chàng... chàng nữ nào coi con mình không bằng người ngoài?

Nói đoạn hai mắt lộn lên toàn lòng trắng, tiếng nói tắt lịm.

Lục Vô Song không biết cha mẹ giằng vặt nhau điều gì, chỉ khóc gọi:

- Mẹ ơi! Cha ơi!

Lục Lập Đỉnh nói:

- Nương tử, nàng thương Song nhi, thì để con nó đi theo chúng ta có hơn không?

Nguyên tấm khăn thêu hoa hồng này là vật hứa hôn của Lý Mạc Sầu tặng Lục Triển Nguyên ngày trước. Hoa hồng là thứ hoa cà độc dược lừng danh ở nước Đại Lý. Còn lá xanh Lý Mạc Sầu coi là tượng

trung cho chàng trai họ Lục mà nàng ta yêu thương. Lúc lâm chung, Lục Triển Nguyên biết rằng hết thời hạn mười năm, Võ Tam Thông và Lý Mạc Sầu thế nào cũng tìm đến gây sự, người em trai thì võ nghệ tầm thường, không thể địch nổi, chẳng biết làm sao, bèn đưa tấm khăn cho người em, dặn kỹ rằng, nếu Võ Tam Thông tìm đến trước đòi báo thù, có thể tránh được thì tránh, không tránh được mà động thủ ắt thua, nhưng cũng không lo mất mạng. Riêng Lý Mạc Sầu thì mấy năm gần đây khắp giang hồ lừng tiếng bạo tàn, mục ta đến tất là đại họa, lúc nguy cấp hãy quàng tấm khăn này vào cổ có thể nữ ma đầu sẽ niệm tình cũ mà nương tay cho.

Lục Lập Đình cao ngạo, trước sau không chịu dùng tấm khăn ấy để xin nữ ma đầu tha mạng.

Trình Anh là con gái người anh đồng hao của Lục Lập Đình. Cha mẹ cô bé khi còn sống đã nhờ Lục Lập Đình nuôi dưỡng nó. Lục Lập Đình nhận trọng thác, trách nhiệm chưa tròn, bây giờ đại nạn lâm đầu, bèn đem tấm khăn cứu mạng trao cho đứa cháu. Lục nhị nương mầu tử tình thâm, thấy chồng chẳng nghĩ đến con gái thì bàng hoàng, cộng với cơn đau có sẵn, ngất lịm đi. Trình Anh thấy di mầu vì chuyện tấm khăn mà phiền não, vội đưa chiếc khăn cho Lục Vô Song nói:

- Biểu muội, di mầu bảo đưa cho muội, muội cầm lấy đi!

Lục Lập Đình nói:

- Song nhi, đó là của biểu tỷ, con đừng nhận.

Võ tam nương nhìn cảnh đó, nói:

- Để ta cắt tấm khăn làm hai, mỗi tiểu thư cầm một mảnh, được chăng?

Lục Lập Đình muốn nói, nhưng đã hết hơi, chỉ gật đầu. Võ tam nương liền xé tấm khăn làm hai đưa cho mỗi cô bé một mảnh. Võ Tam Thông đứng ở cửa nhà hầm, nghe sau lưng có tiếng khóc, tiếng gọi, không hiểu chuyện gì, ngoảnh nhìn vào trong, chợt thấy má bên trái của Võ tam nương đen như than, má bên phải vẫn bình thường, thì không khỏi kinh hãi, chỉ mặt vợ, hỏi:

- Vì lẽ gì... lại như thế?

Võ tam nương đưa tay sờ má, hỏi:

- Làm sao kia?

Chỉ thấy má bên trái tê dại bì bì, không có cảm giác gì, thì giật mình, nhớ Lý Mạc Sầu trước khi bỏ đi có đưa tay vuốt má mình một

cái; không lẽ cái vuốt nhẹ của một bàn tay mềm ấm lại là hạ độc thủ hay sao?

Võ Tam Thông đang định hỏi thêm, bỗng nghe bên ngoài cửa nhà hầm có tiếng người cười, nói:

- Hai con nhãi ở đây phải không? Bất kể chúng nó sống hay chết, cũng ném ra đây cho ta coi. Nếu trái lời, ta sẽ cho một mối lửa để tất cả các người biến thành than.

Giọng nói trong trẻo, ngân vang, dịu dàng.

Võ Tam Thông vội nhảy ra ngoài cửa nhà hầm, thấy Lý Mạc Sầu đứng sừng sững trước mặt, thì vô cùng kinh ngạc “Mười năm không gặp, lẽ nào nàng ta vẫn trẻ trung xinh đẹp hết như xưa?” Hồi gặp tại tiệc cưới của Lục Triển Nguyên, Lý Mạc Sầu khoảng hai mươi tuổi, bây giờ ba mươi; song trừ tấm áo đạo bào, còn nước da vẫn trắng trẻo nõn nà như xưa. Cây phát trần trong tay nàng khẽ rung động, thần thái thật là nhàn nhã, đôi mắt hung huyền, chẳng có vẻ gì là một nữ ma đầu giết người không chớp mắt. Võ Tam Thông thấy cây phát trần rung rung, chợt nhớ mình để vũ khí trong nhà hầm, nếu trở vào lấy, e rằng Lý Mạc Sầu sẽ thừa cơ xông vào sát hại bọn trẻ, thấy cạnh cửa hầm có một cây dẻ thân to bằng bắp chân, bèn dùng hai tay bẻ gãy luôn, lấy làm binh khí.

Lý Mạc Sầu mỉm cười, nói:

- Sức vóc ghê thật!

Võ Tam Thông xoay ngang thân cây, nói:

- Lý cô nương, mười năm không gặp, cô nương khoẻ chứ?

Trước kia Võ Tam Thông gọi Lý Mạc Sầu là cô nương; ngày nay Lý Mạc Sầu đã xuất gia tu đạo, Võ Tam Thông vẫn không thay đổi cách xưng hô. Mười năm rồi Lý Mạc Sầu không còn nghe ba tiếng “Lý cô nương”, giờ đột nhiên nghe thấy, lòng bỗng xúc động, tình ý hồi thiếu nữ chợt trỗi dậy; nhưng lại nghĩ, lẽ ra mình đã có thể chung sống với ý trung nhân, nào ngờ thế gian lại có một thiếu nữ khác là Hà Nguyên Quân, làm cho nàng mất hết thể diện, cô đơn thê thảm suốt đời thế này. Thế là trong giây lát bao nhiêu nhu tình mật ý đều hóa thành oán độc chất chồng. Võ Tam Thông cũng bị mất người mình yêu, tuy tình cảm có khác so với Lý Mạc Sầu, nhưng cũng coi như đồng bệnh tương lân, thế nhưng hôm ở tiệc cưới của Lục Triển Nguyên ra về, Võ Tam Thông lại chính mắt nhìn thấy Lý Mạc Sầu ra tay sát hại hơn hai mươi người già trẻ trai gái nhà Hà lão quyền sư;

bây giờ nhớ lại vẫn còn rợn gáy. Hà lão quyền sư không hề quen biết Lý Mạc Sầu, đôi bên vô oán vô cừ, cũng không dính dáng gì với Hà Nguyên Quân; chỉ vì gia đình Hà lão quyền sư mang họ Hà, mà Lý Mạc Sầu trong lúc đau khổ đã dang tay giết sạch cả nhà người ta. Già trẻ nhà ấy đến lúc chết vẫn không một ai biết vì lẽ gì họ bị giết. Bấy giờ Võ Tam Thông không hiểu duyên do, nên không can thiệp, sau mới biết là Lý Mạc Sầu chẳng qua giận cá chém thớt, thất tình mà làm vậy thôi; thì đối với Lý Mạc Sầu từ đó lão vừa hận vừa sợ. Lúc này nhìn thấy vẻ dịu dàng vừa thoáng hiện trên mặt nàng ta đã lập tức chuyển thành cái nhếch mép cười khẩy, thì lão không khỏi lo cho tính mạng hai đứa bé gái trong nhà hầm.

Lý Mạc Sầu nói:

- Ta đã in dấu chín bàn tay trên tường nhà họ Lục, hai bé gái kia không thể không giết. Võ tam gia, mong các hạ nhường lối cho.

Võ Tam Thông nói:

- Hai vợ chồng Lục Triển Nguyên đã chết rồi, hai vợ chồng người em trai của hắn cũng đã bị Lý cô nương hạ độc thủ; còn mỗi hai bé gái, cô nương hãy tha cho chúng nó.

Ly Mạc Sầu lắc đầu, dịu dàng nói:

- Võ tam gia, xin hãy nhường lối cho.

Võ Tam Thông nắm chặt cây dẻ, nói:

- Lý cô nương, cô nương độc ác quá. Nguyên Quân...

Hai tiếng “Nguyên Quân” vừa nói ra Lý Mạc Sầu sắc mặt biến đổi hẳn, nói:

- Ta từng thề độc, rằng kẻ nào trước mặt ta nhắc đến tên con tặc nhân ấy, thì kẻ đó và ta chỉ có một người được sống mà thôi. Trên sông Nguyên giang ta từng giết mười sáu nhà thuyền, chỉ vì chiêu bài hành nghề của họ mang cái tên xấu xa đó, việc ấy chắc các hạ biết rồi chứ? Võ tam gia, như thế là các hạ tự chuốc lấy họa, không thể oán trách ta.

Nói đoạn vung cây phát trần đánh xuống đầu Võ Tam Thông.

Tuy chỉ là một cây phát trần nhỏ bé, song Lý Mạc Sầu ra đòn vừa nhanh vừa mạnh, đòn mới tới gần mà mái tóc của Võ Tam Thông đã bay loạn lên. Lý Mạc Sầu biết Võ Tam Thông là cao đệ của Nhất Đẳng đại sư, tuy điên điên khùng khùng, nhưng vô công quả vào loại phi phạm, cho nên mụ ra đòn là hạ sát thủ. Võ Tam Thông đưa tay trái lên, thân cây gạt mạnh qua. Lý Mạc Sầu thấy thế đến lợi hại,

thân mình theo gió trôi ra, không đợi thân cây ngừng lại, mù đã vọt tới tấn công trực diện. Võ Tam Thông thấy mù ta tấn công vào vòng trong, tay phải liền giơ ngón trở điểm tới trán Lý Mạc Sầu. Phép điểm huyết “Nhất dương chỉ” này tuy không thật lạ, nhưng biến ảo khôn lường, khó bề chống đỡ. Lý Mạc Sầu dùng chiêu “Đảo đả kim chung”, thân hình trong chớp mắt đã lùi ra xa hơn một trượng. Võ Tam Thông thấy Lý Mạc Sầu chọt vào chọt ra, trong chớp mắt đã tiến thoái mấy lần, thâm thán phục, bèn múa thân cây buộc Lý Mạc Sầu phải ở ngoài xa hơn trượng; nhưng chỉ cần lơ lửng một chút, là nàng ta đã nhanh như chớp xông vào gần, nếu Võ Tam Thông không có môn “Nhất dương chỉ” lợi hại, thì lão đã thua lâu rồi. Nhưng cứ thế kéo dài, thân cây vốn nặng nề càng múa càng mất sức; Lý Mạc Sầu cứ mỗi lúc một tiến vào gần hơn. Đột nhiên cái bóng vàng rung động, Lý Mạc Sầu nhảy vọt lên ngọn cái cây để mà Võ Tam Thông đang cầm, vung cây phát trần từ phía trên đánh xuống. Võ Tam Thông cả kinh, đảo ngọn thành gốc để hất Lý Mạc Sầu xuống đất. Lý Mạc Sầu cười khanh khách, đập trên thân cây mà xông vào. Võ Tam Thông vươn tay sử “Nhất dương chỉ”. Lý Mạc Sầu hơi uốn cái lưng ong, đã lùi về đằng ngọn. Mấy chục chiêu tiếp theo, dù Võ Tam Thông rung lắc quét đập cái thân cây để thế nào, Lý Mạc Sầu trước sau vẫn cứ đứng đờ lên nó, tìm chỗ sơ hở của đối thủ mà tấn công.

Võ Tam Thông cảm thấy quá tổn sức, thân hình Lý Mạc Sầu tuy không nặng, nhưng cũng thêm vài chục cân cộng với cái thân cây; huống hồ nàng ta đứng đờ thân cây như thế, thân cây đâu có thể đánh được nàng ta, trong khi nàng ta có thể đánh người, tức là nàng ta ở vào thế bất bại. Võ Tam Thông thấy mình sa vào thế hạ phong, biết rằng chỉ cần lão sơ sẩy một chút, lão đâu có mất mạng cũng chẳng sao nhưng tất cả già trẻ trong nhà hầm sẽ chết hết dưới tay Lý Mạc Sầu, nên lão liền dồn sức vào hai cánh tay, múa thân cây để thật gấp để hất văng nàng ta đi.

Đấu thêm một lúc nữa, bỗng nghe sau lưng có tiếng nói to của Kha Trấn Ác:

- Phù nhi, cháu cũng tới đó ư? Mau gọi điều nhi tới mổ con nữ ác nhân kia đi!

Tiếp đó có tiếng một bé gái luôn miệng gọi chim, từ trên trời có đôi chim trắng sà xuống, chính là hai con chim điều khổng lồ của Quách Phù. Đôi chim điều chia hai phía tấn công Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu thấy thế công của hai con chim điều rất nguy hiểm,

bèn lộn người một vòng xuống bên dưới cây dẻ, dùng chân trái móc vào thân cây. Hai con chim điều mổ xuống không trúng, dang cánh bay lên cao. Giọng bé gái lại gọi mấy tiếng. Đôi chim điều lao xuống lần thứ hai, bốn chân chim như bốn cái móc sắt cùng chộp xuống bên dưới cây dẻ. Lý Mạc Sầu từng nghe đồn vợ chồng Quách Tĩnh, Hoàng Dung ở Đảo Hoa đảo có nuôi một cặp chim điều lớn hết sức tinh khôn; lúc này nàng ta thấy hai con chim điều chia nhau tấn công, đối với hai con chim này, nàng ta chẳng ngại, nhưng chỉ lo vợ chồng Quách Tĩnh đang ở gần đâu đây thì nguy. Nàng ta tránh mấy lần, rồi vung cây phát trần một cái đánh vào cánh con chim cái, chỉ nghe nó kêu mấy tiếng đau đớn, vài cái lông trắng và dài bay lả tả trong không trung.

Quách Phù thấy chim bị thương, thì gọi to:

- Điều nhi, đừng sợ! Mau cắn ác nhân!

Lý Mạc Sầu ngoảnh về phía tiếng nói, thấy một bé gái mặt trắng như ngọc, mi mục như họa, chột nghĩ thầm: “Nghe đâu Quách phu nhân là mỹ nhân trong số anh hiệp thời nay, không biết so với ta thì sao? Bé gái này không lẽ là con của Hoàng Dung?”

Vừa nghĩ thế, tay nàng ta hơi chậm lại. Võ Tam Thông thấy có hai con chim điều trợ lực, liền dồn sức vào hai cánh tay, hất mạnh cả cây lẫn Lý Mạc Sầu lên không trung. Lý Mạc Sầu không ngờ cuối cùng lão lại giữ quái chiêu này, thân hình bị văng lên cao mấy trượng. Hai con chim điều thấy nàng ta bay lên, bèn lao tới mổ.

Nếu là đang ở dưới đất, Lý Mạc Sầu chẳng ngại gì hai con chim điều nhưng bây giờ nàng ta lơ lửng trên không, đâu có chỗ tựa để chống đỡ loài chim? Trong lúc gấp rút, Lý Mạc Sầu vung cây phát trần bảo vệ đầu và mặt, phóng từ tay áo ba mũi “Băng phách ngân châm”, một mũi nhắm tới ngực Võ Tam Thông, hai mũi nhắm tới hai con chim điều. Hai con chim điều vội vọt bay lên cao, song ngân châm bay quá nhanh, sượt vào vuốt con chim đực.

Võ Tam Thông lúc ấy đang ngẩng đầu lên, chột một tia ngân quang lóe sáng, lão vội lăn sang bên để tránh; mũi ngân châm đã trúng vào bắp chân bên trái của lão. Võ Tam Thông lăn xong định đứng lên ngay, nào ngờ chân trái không nghe theo ý muốn nữa. Lão cố lấy sức để đứng lên, nhưng cả chân phải cũng đã tê dại, lão ngã sấp ngay xuống, hai tay đỡ vội, thế rồi đành nằm bất động.

Quách Phù gọi to:

- Điều nhi, điều nhi, mau tới đây!

Hai con chim đã bay xa, không ngoái đầu lại. Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Này bé, bé họ Quách phải không?

Quách Phù thấy nàng ta diện mạo xinh đẹp dịu dàng dễ gần, chẳng có vẻ gì là “nữ ác nhân” cả, thì đáp:

- Vâng, diệt nhi họ Quách. Còn cô cô họ gì?

Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Lại đây, ta dẫn bé đi chơi nào.

Nàng ta thông thả bước tới, định cầm tay Quách Phù. Kha Trấn Ác vội từ trong nhà hầm lao ra, giơ thiết trượng chắn trước mặt Quách Phù, nói:

- Phù nhi! Cháu hãy vào trong ngay!

Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Sợ ta ăn thịt nó chẳng?

Vừa lúc ấy, có một thiếu niên ăn mặc rách rưới, tay trái ôm một con gà trống, miệng hát nghêu ngao, nhảy chân sáo tới, thấy trước cửa nhà hầm có người, bèn hỏi:

- Các vị đến nhà ta làm gì đấy?

Cậu ta đến trước mặt Lý Mạc Sầu và Quách Phù, ngắm nghía hai người, rồi cười, nói:

- Chà chà, đại mỹ nhân quá xinh đẹp, tiểu mỹ nhân quá thanh tú, hai cô nương cùng tới tìm ta đó chẳng? Họ Dương ta mấy khi có nhiều bằng hữu xinh đẹp thế này.

Thiếu niên vẻ mặt tươi cười, nói năng vô cùng lưu loát.

Quách Phù dẩu môi, giận dữ nói:

- Tiểu khiêu hóa, ai bảo ta đến tìm ngươi?

Thiếu niên cười nói:

- Cô nương không tìm ta, sao lại đến nhà ta?

Nói đoạn chỉ tay vào nhà hầm, ngụ ý đó là nhà của cậu ta. Quách Phù nói:

- Hừ, cái xó hôi hám như thế, ai mà thèm đến?

Võ tam nương thấy phu quân ngã sấp xuống đất, chưa biết sống chết thế nào, lo quá, vội từ trong nhà hầm lao ra, cúi xuống gọi:

- Tam ca, có sao không?



Võ Tam Thông rên một tiếng lung động dậy mấy cái, vẫn không nhồm dậy được. Quách Phù nhìn ra xa, không thấy đôi chim điêu, cất tiếng gọi to:

- Điêu nhi, điêu nhi, mau trở về đây!

Lý Mạc Sầu nghĩ thầm: “Dây dưa dễ lăm chuyện rắc rối, để vợ chồng Quách Tĩnh tới đây thì phiền to” liền mỉm cười, tiến thẳng vào trong nhà hầm. Võ tam nương vội bật dậy, xoay người vung kiếm cản đường, nói:

- Không được vào đó!

Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Đây là dinh thự của tiểu huynh đệ kia, đâu phải là chỗ của người?

Tả chưởng của nàng ta chộp thẳng lấy mũi kiếm, nhưng sắp chạm đến, thì lòng bàn tay hơi xoay nghiêng, ba ngón tay đẩy vào sống kiếm, mũi kiếm bị hất về phía trán của Võ tam nương, làm sượt một chút da. Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Đắc tội!

Nói rồi cắm cây phát trần vào vạt áo, cúi đầu tiến vào trong nhà hầm, một tay túm lấy Trình Anh, tay kia túm lấy Lục Vô Song, nhấc bổng lên, không xoay mình, khẽ nhún chân trái, vọt ra khỏi hầm, tiện thể còn tung cước đá văng cây thiết trượng của Kha Trấn Ác.

Cậu thiếu niên lam lũ thấy nàng ta đả thương Võ tam nương, lại bắt hai thiếu nữ, nghe tiếng kêu cứu của Trình Anh và Lục Vô Song, cảm thấy quá bất bình, liền lao tới ôm chặt lấy Lý Mạc Sầu, nói:

- Này đại mỹ nhân, cô nương đến dinh của ta đánh người bắt người, cũng chẳng thèm chào hỏi gì chủ nhân của nó cả, thật quá vô lý, mau thả người ra!

Lý Mạc Sầu hai tay còn vướng hai cô bé, không đề phòng, chàng thiếu niên lại dang tay ôm chặt lấy mình, chỉ cảm thấy có vòng tay lạ ôm hai bên eo, chẳng hiểu sao đột nhiên toàn thân bưng lửng, bèn vận lực vào lòng bàn tay, hất nhẹ hai cô bé ra xa mấy thước, tiếp đó chộp lấy lưng cậu thiếu niên. Từ mười tuổi trở đi, Lý Mạc Sầu chưa hề đụng chạm da thịt với nam giới; sống đến ba mươi tuổi vẫn còn là xử nữ. Hồi nàng ta si mê Lục Triển Nguyên, trước sau hai người luôn giữ lễ với nhau; trên giang hồ có không ít nam tử thấy nàng ta xinh đẹp, khó tránh động tình khởi tâm, nhưng chỉ cần thần sắc để lộ tà tâm, lập tức kẻ đó sẽ bỏ mạng bởi “Xích luyện thần chưởng” của nàng ta.

Ai ngờ hôm nay cuối cùng lại để cho một cậu thiếu niên ghì chặt. Lý Mạc Sầu túm lấy cậu ta, đã định dồn lực ra lòng bàn tay, đánh giập nát tim phổi của cậu ta; nhưng vừa rồi nghe cậu ta tán thưởng sắc đẹp của mình bằng lời lẽ chân thành, trong bụng không khỏi có phần thích thú; lời lẽ đó nếu là của một nam nhân lớn tuổi nói ra, chắc nàng ta đã chán ghét; đằng này lại là của một cậu thiếu niên mười ba, mười bốn tuổi, cho nên nàng ta chợt mềm lòng, không ra tay nữa.

Bỗng nghe trên trời có tiếng chim điêu kêu gấp, cặp chim điêu từ xa bay trở lại, lại nhào xuống tấn công. Lý Mạc Sầu phát tay áo bên trái, hai mũi “Băng phách ngân châm” phóng ra. Đôi chim điêu lúc trước từng dính đòn thứ árn khí lợi hại này, vội vã bay vút lên cao; nhưng mũi ngân châm bắn ra nhanh lạ thường, đôi chim điêu bay lách tụy nhanh, song ngân châm còn lẹ hơn. Cặp chim điêu hoảng hốt kêu to. Lý Mạc Sầu mắt thấy lần này hai con ác điểu khó thoát chết, nàng ta đang hoan hỉ, bỗng nghe hai tiếng “chúu chúu”, có hai vật nhỏ bay vút lên trời với tốc độ dị thường, vừa nghe tiếng phát ra, trong nhóp mắt đã đánh rơi hai mũi ngân châm xuống đất.

Loại ám khí đi nhanh hơn tiếng động kia có uy lực thật ghê gớm, Lý Mạc Sầu cả kinh, vội buông cậu thiếu niên ra, nhảy tới nhặt lên xem, hóa ra chỉ là hai viên sỏi tầm thường, liền nghĩ thầm: “Người phóng hai viên sỏi này võ công cao thâm khôn lường, ta không phải là đối thủ, nên tránh trước đi là hơn”. Nghĩ vậy, liền quay mình, giơ chưởng vỗ vào sau lưng Trình Anh. Lý Mạc Sầu muốn giết hai cô bé Trình, Lục trước, rồi sẽ tính sau.

Bàn tay sắp chạm tới lưng Trình Anh thì Lý Mạc Sầu nhìn thấy cổ cô bé quàng tấm khăn lụa thêu hoa hồng lá xanh, chính tấm khăn mà nàng ta dành bao tâm tình vào đường kim mũi chỉ thêu tặng ý trung nhân. Lý Mạc Sầu sững người, thu hồi chưởng lực; bao nhiêu nhu tình mật ý trong giây lát trở dậy trong lòng, nghĩ thầm: “Chàng tuy thành thân với con nữ tặc họ Hà, song thủy chung chàng vẫn không quên ta. Tấm khăn này đưa ra là có ý xin ta tha cho hậu nhân của chàng. Có nên tha hay không đây?” Nhất thời khó quyết định vậy hãy đập chết Lục Vô Song đi đã. Cây phát trần vung lên, nhắm lưng Lục Vô Song quật xuống, chợt nàng ta lại thấy cổ cô bé này cũng quàng tấm khăn y hệt. Lý Mạc Sầu ô lên một tiếng, nghĩ thầm: “Sao lại có những hai tấm khăn? Tức thị có một tấm khăn là giả”. Cây phát trần sắp đánh tới, liền được cuộn về.

Đúng lúc đó, tiếng “chúu” ban nãy lại xé gió, một viên sỏi bay

thẳng tới sau lưng Lý Mạc Sầu. Lý Mạc Sầu vung cây phát trần ra sau lưng. Viên sỏi bắn trúng vào cán cây phát trần, nàng ta cảm thấy hồ khẩu đau nhói, lòng bàn tay phát nhiệt, toàn thân chấn động. Một viên sỏi nhỏ mà kinh lực như thế, người phóng nó đi phải có võ công thế nào, khỏi nói cũng biết. Lý Mạc Sầu không dám chần chừ vội túm lấy Lục Vô Song, thi triển khinh công, lướt đi như một làn gió, thoáng một cái đã mất hút.

Trình Anh thấy biểu muội bị bắt đi, gọi to:

- Biểu muội, biểu muội!

Rồi chạy theo. Nhưng với cước lực của Lý Mạc Sầu, cô bé Trình Anh theo sao kịp? Đất Giang Nam sông hồ ngang dọc khắp nơi, Trình Anh chạy một hồi, thì bị một dòng sông nhỏ chắn trước mặt, bèn theo bờ sông mà chạy, vừa chạy vừa gọi. Bỗng thấy có một cái bóng vàng vút qua chiếc cầu phía bên trái, một người từ bờ bên kia lao sang. Trình Anh ngăn người, Lý Mạc Sầu đã đứng ngay trước mặt nó, không thấy có Lục Vô Song kẹp dưới nách.

Trình Anh thấy Lý Mạc Sầu quay lại thì cả sợ, đánh bạo hỏi:

- Biểu muội của ta đâu?

Lý Mạc Sầu thấy cô bé da trắng ngần, diện mạo xinh xắn, thì lạnh lùng nói:

- Mi xinh xắn thế này, mai sau lớn lên, không làm cho kẻ khác đau khổ, thì tự mình sẽ đau khổ, chi bằng chết sớm đi là hơn. Thế gian bớt được một chút phiền não.

Cây phát trần đưa ra sau, rồi đánh về đằng trước, cú đòn này sẽ làm cho Trình Anh vỡ đầu nát ngực.

Nhưng cây phát trần đang đánh về phía trước thì bị một vật gì đó giữ chặt lấy. Lý Mạc Sầu cố kéo cũng vô ích. Nàng ta cả kinh, ngoảnh đầu định nhìn xem sao, thì thân hình bị nhấc bổng lên cao rồi hất ngược ra phía sau hơn một tượng mới rơi xuống. Lý Mạc Sầu kinh hoàng, tả chưởng che ngực, dồn lực vào cây phát trần mà quật mạnh ra phía sau, nhưng nào thấy chạm vật gì đâu. Nàng ta từng đánh lớn nhỏ mấy trăm trận, chưa lần nào gặp cảnh quái dị thế này, trong óc chợt lóe lên ý nghĩ “Yêu tinh chẳng? Ma quỷ chẳng?” Liền dùng chiêu “Hỗn nguyên thức” múa cây phát trần hộ thân trong vòng năm thước, rồi mới quay mình nhìn lại.

Chỉ thấy đứng cạnh Trình Anh là một quái nhân cao gầy mặc áo bào xanh, mặt không có chút thần sắc gì, nửa giống người sống, nửa

giống tử thi, vừa nhìn thấy đã khó chịu bực bội khó nói nên lời. Lý Mạc Sầu bất giác lùi lại hai bước, nhất thời thật không ngờ trong võ lâm lại có một nhân vật lợi hại thế này, đang định mở miệng hỏi, thì người kia cúi đầu nói với Trình Anh:

- Này bé, nữ nhân này là kẻ hung ác, bé hãy đánh nó đi.

Trình Anh đâu dám động thủ, ngẩng lên nói:

- Diệt nhi không dám đâu.

Quái nhân hỏi:

- Bé sợ chi? Cứ đánh đi.

Trình Anh vẫn không dám. Quái nhân đặt tay vào lưng Trình Anh mà đẩy nó về phía Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu gặp tình huống bất thường, cũng không dám ứng phó theo lối thông thường, nghĩ rằng sử dụng cây phát trần không phải là cách hay, bèn giơ tay trái ra đón bắt, vừa chạm vào sườn của Trình Anh thì khuỷu tay tê dại đi, không tài nào nhấc nổi cánh tay ấy lên. Trình Anh húc đầu vào ngực Lý Mạc Sầu, một tay thuận thế vả đánh bốp một cái, trúng ngay mặt nàng ta.

Lý Mạc Sầu cả đời chưa lần nào bị nhục đến mức này, trong cơn cuồng nộ, chẳng còn e dè gì nữa, vung mạnh cây phát trần mà quật xuống, nhưng chỉ thấy hồ khẩu tê dại, cán cây phát trần văng đi, suýt nữa rời khỏi tay, hóa ra quái nhân vừa búng một hòn sỏi trúng cán cây phát trần. Trình Anh thì đã đứng thẳng người lại.

Lý Mạc Sầu biết rằng hôm nay xui xẻo, nếu không tìm cách thoát thân cho nhanh, e sẽ nguy đến tính mạng; bèn cười nhạt, quay mình đi liền, chạy được vài bước, hai ống tay áo phát về phía sau, nhiều tia ngân quang chớp chớp, hơn chục mũi “Băng phách ngân châm” cùng bắn về phía quái nhân áo xanh. Nàng ta phóng ám khí, không cần ngoảnh đầu, không cần xoay mình, song các mũi ngân châm toàn nhắm vào chỗ yếu hại của đối phương. Quái nhân không ngờ tài sử dụng ám khí của đối phương lợi hại như vậy, vội phi thân về phía sau. Các mũi ngân châm bay nhanh, song quái nhân phi thân còn nhanh hơn, chỉ thấy các mũi ngân châm rơi lả tả ở trước mặt quái nhân. Lý Mạc Sầu thừa biết mười mấy mũi ngân châm vừa rồi khó lòng bắn trúng quái nhân, chỉ cốt đẩy lão ta ra xa; vừa nghe tiếng gió do lão ta phi thân phát ra, Lý Mạc Sầu lại vung tay áo, một mũi ngân châm bay thẳng về phía Trình Anh. Nàng ta biết mũi ngân châm này thế nào cũng trúng đích, sợ quái nhân áo xanh xông tới động thủ, bèn

chạy vội qua cầu, lẫn vào một bãi dâu.

Quái nhân kêu lên “Ôi chao!” chạy tới đỡ Trình Anh, thấy mũi ngân châm dài cắm vào vai cô bé thì mặt biến sắc, ngẫm nghĩ giây lát, rồi ẵm cô bé bước nhanh về phía Tây.

Ở chỗ Kha Trấn Ác, mọi người thấy Lý Mạc Sầu rút cuộc vẫn bắt Lục Vô Song mang đi, thì đều kinh hãi. Cậu thiếu niên rách rưới nói:

- Ta phải đi xem sao.

Quách Phù nói:

- Có gì đáng xem? Nữ ác nhân sẽ đá chết đàng ấy cho coi.

Cậu thiếu niên cười, hỏi:

- Cô nương đá chết ta ấy ư? Thì không gặp nhau nữa là cùng.

Nói rồi chạy nhanh về phía Lý Mạc Sầu vừa bỏ đi. Quách Phù nói:

- Đồ ngu! Không phải ta bảo ta đá chết ngươi.

Cô bé không biết rằng cậu thiếu niên vừa bóng gió nhắc cô là “nữ ác nhân”.

Cậu thiếu niên chạy một hồi, bỗng nghe đàng xa có tiếng Trình Anh gọi “Biểu muội, biểu muội!” Cậu chạy vài chục trượng nữa về phía đó, song không thấy bóng cô bé đâu cả.

Cậu nhìn quanh, thấy dưới đất có mùi mấy mũi ngân châm, thân ngân châm có khắc hoa văn hết sức tinh vi. Cậu cúi nhặt một mũi ngân châm, cầm bên tay trái, bỗng nhìn thấy có một con rết lớn cạnh mũi ngân châm khác lật ngửa bụng lên, giãy giụa mấy cái rồi chết. Cậu cảm thấy thú vị, cúi xem kỹ, thấy có nhiều chú kiến chết; một đàn kiến đang bò thành hàng dài; cậu dùng mũi ngân châm gí vào con kiến nào, con ấy liền xoay vòng rồi chết cứng. Thử gí vào mấy con côn trùng cũng thấy y như vậy.

Cậu cả mừng, nghĩ bụng dùng mũi ngân châm này đi bắt chuồn chuồn thì tha hồ thích; đột nhiên tay trái tê đi không còn cảm giác, cậu giật mình nghĩ thầm: “Ngân châm có độc! Cầm nó trong tay quá ư nguy hiểm!” Cậu vội ném nó đi, thấy cả hai lòng bàn tay đã biến thành màu đen, lòng bàn tay trái thì đen như mực. Cậu sợ hãi, cọ cọ lòng bàn tay vào đùi, nhưng tay trái tê dần từ cẳng tay lên khuỷu. Hồi nhỏ cậu từng bị rắn độc cắn, may mà thoát chết; hồi ấy quanh chỗ bị rắn cắn, cũng tê dại bì bì không cảm giác như thế này, cậu biết là nguy ngập, lo không kịp nổi, khóc òa lên.

Cậu bé bỗng nghe sau lưng có tiếng nói:

- Này bé con, đã biết lợi hại rồi hả?

Giọng nói oang oang chói tai, nghe như từ lòng đất dội lên. Cậu vội quay mình, bất giác cả kính, thấy có một người đang chống đầu xuống đất, hai chân khép lại chĩa thẳng lên trời Cậu lùi mấy bước, hỏi:

- Người ... người là ai?

Người kia hai tay đẩy xuống đất, thân vọt đi ba thước, đáp xuống trước mặt cậu, nói:

- Ta là ai ư? Ta mà biết ta là ai thì đã tốt.

Cậu bé hoảng sợ cuống cuống bỏ chạy. Chỉ nghe sau lưng mấy tiếng “hịch, hịch”; ngoảnh lại, thì hồn xiêu phách lạc, hóa ra người kia dùng tay thay chân ; mỗi tay cầm một cục đá, hai chân chĩa lên trời, cứ thế mà di chuyển mau lẹ vô cùng, chỉ cách lưng cậu vài thước.

Cậu cố chạy nhanh hơn, cắn đầu cắn cổ mà chạy; bỗng nghe “hịch” một tiếng to, người kia đã vọt qua đầu cậu, đáp xuống trước mặt cậu. Cậu kêu lên: “Mẹ ơi!” rồi quay đầu chạy, nhưng bất kể chạy về hướng nào, quái nhân kia vẫn vọt tới chặn đằng trước. Cậu có hai chân mà không bằng một người đi bằng hai tay. Quái nhân đã tới gần hơn, cậu liền phát chưởng đẩy ra, nhưng tay đã tê dại từ lúc nào, mồ hôi túa ra đầm đìa, cậu không biết làm thế nào, hai chân bủn rủn, ngồi phệt xuống đất.

Quái nhân nói:

- Người càng chạy lung tung, chất độc trong người phát tác càng nhanh đó.

Cậu bé khôn ngoan quì ngay xuống cầu xin:

- Xin lão công công cứu mạng cho diệt nhi với.

Quái nhân đáp:

- Khó cứu, khó cứu!

Cậu bé nói:

- Lão công công có bản lĩnh cao cường như thế, nhất định cứu được diệt nhi.

Lời này khiến quái nhân hết sức khoái chí, lão mỉm cười, nói:

- Làm sao người biết ta có bản lĩnh cao cường?

Cậu bé nghe lão dụ giọng chắc có hi vọng, vội nói:

- Lão công công đi bằng tay còn nhanh hơn người ta chạy, thế gian này chẳng ai bằng được lão công công.

Lời này cậu tiện miệng nói ra, đâu ngờ câu “Thế gian này chẳng ai bằng được lão công công” lại đánh trúng vào chỗ yếu của quái nhân. Lão cười ha hả, nói:

- Lộn ngược đầu xuống, để ta coi thử.

Cậu bé nghĩ thầm, phải rồi, mình đứng thuận, lão đứng ngược thì nhìn không rõ; lão đã không thích đứng thuận, thì mình phải lộn ngược vậy. Bèn chống đầu xuống đất, tay phải của cậu vẫn còn cảm giác. Quái nhân nhìn kỹ cậu một chút, cau mày ngâm nghĩ.

Cậu bé chống đầu thế này, nên nhìn rõ diện mạo của quái nhân: mũi cao, mắt sâu, râu bạc trắng, ngắn và cứng; thấy quái nhân lăm bắm gì đó rất khó nghe. Cậu bé sợ quái nhân không chịu cứu, liền năn nỉ:

- Lão công công ơi, xin hay cứu diệt nhi với.

Quái nhân thấy cậu bé mày thanh mục tú, xem chừng cũng mến nó, nói:

- Được, cứu người không khó, nhưng người phải đáp ứng ta một việc.

Cậu bé nói:

- Lão công công bảo gì, diệt nhi cũng xin vâng lời. Lão công công muốn diệt nhi đáp ứng việc gì?

Quái nhân mỉm cười, nói:

- Chính ta đang muốn người đáp ứng như thế đó. Ta bảo gì, người cũng phải vâng lời.

Cậu bé nghi ngại:

- Lão công công bảo gì cũng phải nghe ư? Chẳng lẽ bảo diệt nhi ăn cứt chó, diệt nhi cũng phải ăn hay sao?

Quái nhân thấy cậu bé do dự, thì tức giận nói:

- Được, thì cho người chết!

Nói rồi đẩy tay một cái, thân vọt ra xa mấy thước. Cậu bé sợ lão bỏ đi, vội lao theo để cầu xin, nhưng cậu chưa học được cách đi bằng tay; phải đảo người lại, mới chạy theo van nài:

- Lão công công, diệt nhi đáp ứng. Lão công công bảo gì, diệt nhi cũng phải nghe.

Quái nhân xoay người lại, nói:

- Được người thề đi.

Cậu bé lúc này tay trái đã tê dại đến vai, càng nghĩ càng sợ, đành thề.

- Nếu lão công công cứu được mạng diệt nhi, trừ hết chất độc khỏi người diệt nhi, thì diệt nhi nhất định sẽ vâng lời lão công công. Nếu diệt nhi không vâng lời, thì chất độc cứ việc trở lại người diệt nhi.

Bụng nghĩ thầm. “Từ nay mình không bao giờ đụng tới ngân châm, thì chất độc làm sao có thể trở lại người mình được? Nhưng không hiểu mình thề như thế, lão ta đã chịu chưa đây?”

Cậu bé liếc mắt, thấy sắc mặt quái nhân có vẻ rất hài lòng, thì nghĩ thầm: “May quá, lão ta tin lời mình rồi”. Quái nhân gật đầu, dùng tay bóp bóp cánh tay cậu bé mấy cái, nói:

- Ngoan, ngoan, ngươi là một đứa bé ngoan.

Cậu bé cảm thấy cánh tay đỡ hẳn tê dại, bèn nói:

- Lão công công hãy nắm thêm tay cho diệt nhi đi.

Quái nhân cau mày, nói:

- Ngươi đừng gọi ta là lão công công, hãy gọi ta là cha!

Cậu bé nói:

- Phụ thân diệt nhi mất sớm, diệt nhi không có cha!

Quái nhân quát:

- Câu thứ nhất ta nói, ngươi đã không chịu vâng lời, đứa con như ngươi phỏng còn ra gì!

Cậu bé nghĩ thầm: “Thì ra lão ta muốn mình gọi lão là cha”. Từ nhỏ, cậu chưa hề biết mặt phụ thân; mẹ cậu bảo cậu chưa ra đời thì cha cậu đã chết, từ trước đến giờ nhìn cảnh cha con nhà người khác, cậu rất muốn có cha, nhưng thấy quái nhân cử chỉ quái dị, điên điên khùng khùng, thì cậu chẳng muốn gọi lão là cha chút nào.

Quái nhân quát:

- Ngươi không chịu gọi ta là cha, được lắm. Khỏi kẻ muốn gọi ta là cha, ta đâu chịu.

Cậu bé nghĩ cách đánh lừa quái nhân để lão ta chữa trị cho nó. Quái nhân đột nhiên lẩm bầm gì đó như niệm thần chú, rồi bỏ đi. Cậu bé vội gọi:

- Cha ơi, cha đi đâu vậy?

Quái nhân cười ha hả, nói:



- Con ngoan của ta, nào lại đây, ta dạy cho con cách trừ khí độc khỏi thân thể nào.

Cậu bé lại gần. Quái nhân nói:

- Con bị trúng độc bởi “Băng phách ngân châm” của ả nữ quái Lý Mạc Sâu, giải độc thật không dễ.

Rồi lão truyền khẩu quyết và phép hành công, dặn đây là cách đảo ngược khí tức, phải thực hiện tư thế trồng cây chuối, đầu chống đất, chân lên trời, khí huyết nghịch hành, khí độc sẽ đi ra từ chỗ nó đi vào thân thể. Vì cậu mới tập lần đầu, nên mỗi ngày chỉ có thể đẩy ra một chút, chừng một tháng mới có thể giải hết độc.

Cậu bé rất thông minh, nghe một lần là nhớ, làm theo lời dặn, quả nhiên cảm giác tê dại giảm dần.

Vận khí xong, các đầu ngón tay chảy ra vài giọt máu đen. Quái nhân vui mừng, nói:

- Tốt lắm. Hôm nay luyện thế đủ rồi. Mai con lại theo cách đó mà luyện. Chúng ta đi thôi.

Cậu bé ngạc nhiên:

- Đi đâu ạ?

Quái nhân nói:

- Người là con của ta, cha đi đâu, ắt con phải theo tới đó.

Vừa nói tới đây, thì trên trời có mấy tiếng kêu của chim điêu, hai con chim điêu lớn bay ngang qua đầu. Quái nhân ngậy người nhìn đôi chim điêu, lấy tay gõ trán, cau mày suy nghĩ về khổ sở, đột nhiên tựa hồ nhớ ra điều gì, sắc mặt đại biến, thốt lên:

- Ta không nên gặp họ, không nên gặp họ.

Đoạn vọt đi, mỗi bước vọt khá dài, sau mười bước vọt, đã khuất hẳn vào trong bãi dâu.

Cậu bé gọi:

- Cha ơi, cha!

Rồi chạy theo. Vòng qua một cây liễu lớn, bỗng thấy sau gáy có luồng gió thổi mạnh, đấy là do đôi chim điêu kia bay lướt qua đầu, đáp xuống đằng trước. Ở phía rừng liễu có một nam một nữ, đôi chim điêu đậu xuống vai mỗi người một con.

Nam là một chàng trai mặt to mày rậm, ba mươi tuổi, mép lún phún ria; nữ chừng hai sáu hai bảy tuổi, diện mạo tú lệ, đôi mắt vô cùng sinh động, nhìn cậu bé, rồi nói với chàng trai:

- Chàng bảo cậu bé kia giống ai?

Chàng trai chăm chú nhìn cậu bé, rồi nói:

- Nàng bảo nó giống...

Chàng chỉ nói bốn tiếng ấy thì ngừng lời, không nói nữa

Hai người ấy chính là vợ chồng Quách Tĩnh, Hoàng Dung. Hôm nay họ đang ngồi trong một quán trà thăm dò tin tức của Hoàng Dực Sư, thì thấy xa xa lửa bốc ngút trời, lát sau có người chạy đến báo tin: “Lục gia trang bị cháy!” Hoàng Dung chợt nhớ chủ nhân Lục Triển Nguyên của Lục gia trang ở Gia Hưng là một nhân vật có tiếng trong võ lâm, tuy nàng chưa kiến diện, nhưng nghe danh từ lâu, người trên giang hồ thường nhắc đến “Giang Nam lưỡng cá Lục gia trang” chính là muốn nói tới Thái hồ Lục gia trang và Gia Hưng Lục gia trang. Lục Triển Nguyên hoàn toàn có thể sánh ngang Lục Thừa Phong, chẳng phải loại thường. Hỏi thăm, biết nơi bị cháy là gia trang của Lục Triển Nguyên. Hai vợ chồng vội dời gót, khi đến nơi, lửa đã gần tàn, gia trang chỉ còn là đống tro nóng, có mấy tử thi cháy đen, không thể nhận ra mặt mũi được nữa. Hoàng Dung nói:

- Vụ này có điều kỳ quái.

Quách Tĩnh hỏi:

- Điều gì?

Hoàng Dung nói

- Lục Triển Nguyên khá nổi tiếng trong võ lâm, phu nhân là Hà Nguyên Quân cũng là một nữ hiệp thời nay. Nếu chỉ là một đám cháy bình thường, tại sao gia nhân lại có người bị chết cháy? Hẳn là có kẻ thù tới phóng hỏa.

Quách Tĩnh nghĩ một chút, nói:

- Đúng thế, chúng ta dò xem kẻ nào phóng hỏa, vì sao lại hạ độc thủ như thế?

Hai người đi vòng gia trang một lượt, không thấy dấu vết gì. Hoàng Dung bỗng chỉ bức tường đã đổ một nửa, nói:

- Chàng xem, cái gì kia?

Quách Tĩnh ngẩng nhìn, thấy có mấy vết bàn tay máu đen kịt vì ám khói, trông rất đáng sợ; tường đổ nên có dấu bàn tay chỉ còn một nửa. Quách Tĩnh giật mình, thốt ra miệng:

- Xích Luyện Tiên Tử!

Hoàng Dung nói:

- Nhất định là nàng ta. Nghe đồn Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu võ công cao cường, âm độc vô tỉ, chẳng khác gì Tây Độc hồi nào. Nàng ta giá lâm Giang Nam, chúng ta phải đấu với nàng ta một phen mới được.

Quách Tĩnh gật đầu, nói:

- Bằng hữu võ lâm đều bảo nữ ma đầu Lý Mạc Sầu rất khó trị. Vợ chồng mình giá tìm được nhạc phụ thì đỡ quá.

Hoàng Dung cười nói:

- Càng nhiều tuổi, càng nhát gan.

Quách Tĩnh nói:

- Không sai chút nào. Càng luyện võ, càng biết là mình kém.

Hoàng Dung cười, nói:

- Quách đại gia khiêm nhường quá! Thiếp thì càng luyện võ càng thấy mình lợi hại hơn.

Hai người ngoài miệng cười nói, trong bụng vẫn ngâm để phòng, nhìn quanh tứ phía; bên một cái ao nhỏ, họ thấy có hai mũi "Băng phách ngân châm", một mũi ngân châm rơi ở bờ ao, một nửa ngập dưới nước, có mấy con cá vàng trong ao chết nổi bụng trắng trên mặt nước, đủ hiểu ngân châm độc đến mức nào. Hoàng Dung dùng hai cái que gắp mũi ngân châm, bọc thật kỹ trong một cái khăn, cất vào túi. Hai người lại đi ra xa tìm kiếm, thì gặp đôi chim điêu và cậu thiếu niên rách rưới.

Quách Tĩnh nhìn cậu thiếu niên có khuôn mặt quen quen, nhất thời chưa nhớ ra cậu bé giống ai. Mũi chàng ngửi có mùi lạ, hít hít vài cái, cảm thấy đầu óc váng vất. Hoàng Dung cũng ngửi thấy mùi lạ đó, hình như tỏa ra từ ngay bên cạnh, bèn ngoảnh lại quan sát, thấy chân trái con chim đực có vết thương, quả nhiên mùi hôi thối phát ra từ đây. Hai người kinh ngạc, xem kỹ vết thương, tuy chỉ xước da, vậy mà chỗ đó sưng to, thịt đã thối. Quách Tĩnh nghĩ thầm: "Bị thương vì cái gì mà lợi hại thế nhỉ?" Bỗng thấy tay trái của cậu thiếu niên đen nhẻm, bèn nói:

- Cậu bé kia cũng bị trúng độc hay sao ấy?

Hoàng Dung bước tới, cầm bàn tay cậu thiếu niên xem sao, rồi vén tay áo nó, lấy mũi dao trích chỗ cổ tay để nặn máu độc; thấy máu chảy ra vẫn màu hồng tươi thì hơi lạ: tại sao bàn tay cậu bé đen nhẻm thế này, mà máu lại không có độc? Nàng không biết rằng cậu thiếu niên được quái nhân dạy cách dồn chất độc ra đầu các ngón tay,

nhất thời chất độc chưa lan lên cao. Nàng lấy trong bọc ra một viên “Cửu hoa ngọc lộ hoàn”, nói:

- Hãy nhai nát, rồi nuốt xuống.

Cậu thiếu niên nhận viên thuốc, ngửi thấy mùi thơm dễ chịu, cho vào miệng nhai nát, thì cả miệng thơm lừng, vị mát ngọt lạ thường thấm xuống tận đan điền. Hoàng Dung lấy ra hai viên nữa, cho mỗi con chim điếu ăn một viên.

Quách Tĩnh trầm ngâm một lúc, rồi đột nhiên há miệng hú một tiếng dài. Cậu thiếu niên tai ong ong, bị bất ngờ giật nảy mình, nhưng nghe tiếng hú vọng đi xa dần, khiến chim muông tứ phía hoảng sợ bay nháo nhác, các cành liễu bên cạnh rung động không ngừng. Tiếng hú thứ nhất chưa dứt, Quách Tĩnh đã hú tiếp tiếng thứ hai, hai tiếng hú chồng lên nhau, nghe như thiên binh vạn mã lao đi.

Hoàng Dung biết chồng mình phát tín hiệu khiêu chiến với Lý Mạc Sầu, nghe chàng vừa phát ra tiếng hú thứ ba, thì nàng hít một hơi sâu vào đan điền, cũng hú một tiếng dài. Tiếng hú của Quách Tĩnh vang trầm hùng tráng, tiếng hú của Hoàng Dung thì trong trẻo lãnh lót. Tiếng hú của hai người hòa vào nhau, giống như một cánh chim bằng lớn và một cánh chim nhỏ sánh vai bay lên cao, càng lúc càng lên cao, cánh chim nhỏ vẫn không tụt hậu so với cánh chim bằng. Hai người ở Đào Hoa đảo dày công khổ luyện, nội lực đạt tới cảnh giới cao siêu, hai tiếng hú cùng phát ra, đúng là vang vọng chín tầng mây, cả mấy dặm quanh vùng đều nghe rõ.

Quái nhân nghe thấy tiếng hú đó thì càng lẩn tránh đi nhanh hơn.

Còn quái nhân áo xanh đang ẵm Trình Anh, nghe tiếng hú thì cười ha hả, nói:

- Các người cũng tới rồi ư, lão tử tránh xa một chút, để khỏi nhiều lời.

Lý Mạc Sầu đang cấp Lục Vô Song chạy gấp, nghe tiếng hú, liền dừng bước, vung cây phát trần, quay người lại, cười khẩy, nói:

- Quách đại hiệp danh chấn võ lâm, nhưng ta phải xem chàng ta có chân tài thực học hay không cái đã.

Bỗng sau hai tiếng hú ban đầu, lại nghe có tiếng hú theo trong trẻo lãnh lót, hai tiếng hú hòa quyện vào nhau, nửa cương nửa nhu, càng tăng uy lực. Lý Mạc Sầu giật mình, thầm biết không địch nổi, lại nghĩ vợ chồng người ta hành tẩu giang hồ có đôi, nương tựa lẫn nhau,

mình thì cô đơn một thân, thế là chẳng thiết gì nữa, thở dài nảo nuốt, túm lấy lưng Lục Vô Song mang đi.

Lúc này Võ tam nương đã dìu chồng, cùng hai đứa con từ biệt Kha Trấn Ác đi rồi. Kha Trấn Ác chỉ lo Lý Mạc Sầu quay trở lại hãm hại Quách Phù, đang tính dẫn cô bé đi tìm một chỗ lẩn trốn, chợt nghe thấy tiếng hú của vợ chồng Quách Tĩnh thì cả mừng. Quách Phù gọi:

- Cha ơi, mẹ ơi!

Rồi chạy ngay đi.

Một trẻ một già theo hướng tiếng hú chạy đến trước mặt vợ chồng Quách Tĩnh. Quách Phù sà vào lòng Hoàng Dung cười nói:

- Mẹ ơi, đại công công vừa đánh đuổi một nữ ác nhân phải vất chân lên cổ mà chạy, bản lĩnh của lão nhân ghê thật.

Hoàng Dung thừa biết con bé bịa chuyện, chỉ cười cười. Quách Tĩnh chặn luôn:

- Con nít nói gì phải thật thà.

Quách Phù lè lưỡi, cười hỏi:

- Đại công công bản lĩnh không ghê, làm sao lại là sư phụ của cha?

Sợ phụ thân quở mắng thêm, cô bé lảng ra chỗ khác, rủ cậu thiếu niên:

- Đàng ấy hãy đi hái vài bông hoa tết làm mũ cho đây đội đi nào!

Cậu bé bèn cùng đi với Quách Phù. Quách Phù thấy lòng bàn tay cậu đen như nhọ nồi, thì nói:

- Tay đàng ấy dơ quá, đây không chơi với đàng ấy nữa. Đàng ấy cầm vào hoa, chỉ tổ làm cho hoa mất thơm.

Cậu bé đáp:

- Ai thích chơi với cô nương kia chứ?

Nói rồi rảo bước bỏ đi.

Quách Tĩnh gọi:

- Tiểu huynh đệ, chất độc trong người tiểu huynh đệ chưa trừ được, nó phát tác thì nguy đấy.

Cậu bé ghét nhất là bị kẻ khác coi thường, câu nói vừa rồi của Quách Phù khiến cậu đau lòng, cậu bèn ngẩng đầu bỏ đi, làm như không hề nghe thấy tiếng gọi của Quách Tĩnh. Quách Tĩnh chặn trước mặt, nói:

- Tiểu huynh đệ bị trúng độc, để ta chữa trị cho rồi hãy đi cũng chưa muộn.

Cậu bé nói:

- Đây không quen biết đây, khỏi cần đây lo hộ.

Cậu bé định lách qua bên cạnh mà đi. Quách Tĩnh thấy sắc diện, mặt mũi cậu bé giống hệt một người quen cũ, bèn nói:

- Tiểu huynh đệ họ gì vậy?

Cậu bé lườm Quách Tĩnh một cái, lách người định vọt qua, Quách Tĩnh liền chộp lấy cổ tay cậu. Cậu bé giằng mấy cái không được, liền dấm mạnh một quyền vào bụng dưới của Quách Tĩnh.

Quách Tĩnh mỉm cười, không thềm chấp. Cậu bé định rút tay về dấm tiếp, nào ngờ tay bị dính ở bụng Quách Tĩnh, không tài nào co về được. Cậu đỏ bừng cả mặt, vận sức đẩy mạnh, chỉ thấy đau tay mình, vẫn không bút tay ra nổi. Quách Tĩnh cười, nói:

- Tiểu huynh đệ chịu nói họ tên, ta sẽ buông ra.

Cậu bé nói:

- Đây họ Bồ tên Mi Đây.

Quách Tĩnh nghe vậy thì thất vọng, thả lỏng cơ bụng. Chàng không biết rằng cậu bé kỳ thực định nói là “Bố của mi đây”. Cậu bé rút được tay về, nghĩ thầm: “Mi bản lĩnh khá đấy, bố của mi không bằng mi”.

Hoàng Dung thấy diện mạo của cậu bé quá giống một người họ, không đành lòng được, bèn thử cậu một lần nữa, cười nói:

- Tiểu huynh đệ, cậu muốn làm cha của chồng ta, thành bố chồng của ta ư?

Tay trái nàng ấn vào gáy của cậu bé. Cậu bé cảm thấy lực ấn rất mạnh, liền vận sức phản kháng.

Hoàng Dung lập tức thu lực về; cậu bé không làm chủ được mình, ngã ngửa ra sau. Quách Phù vỗ tay cười to. Cậu bé cả giận, lồm cồm bò dậy, lùi mấy bước, đang định mở miệng chửi, thì Hoàng Dung bước tới đặt tay lên vai cậu, chăm chú nhìn vào mắt cậu, thông thả nói:

- Diệt nhi họ Dương tên Quá, mẹ diệt nhi họ Mộc, đúng chưa nào?

Cậu bé chính là Dương Quá, đột nhiên bị Hoàng Dung gọi đúng họ tên, thì sửng sốt, khí huyết nhộn nhạo, chất độc ở tay hồi xung, trí óc mơ hồ, ngất đi.

Hoàng Dung vội đỡ người cậu bé. Quách Tĩnh xoa bóp cho cậu

mấy cái, thấy cậu bé hai mắt nhắm nghiền, răng cắn phải lưỡi, chảy cả máu, không tỉnh lại. Chàng vừa lo vừa mừng, nói:

- Nó... nó là con của huynh đệ Dương Khang.

Hoàng Dung thấy Dương Quá trúng độc quá nặng, nói nhỏ:

- Chúng ta hãy mang ngay nó về khách điếm, vào thành cắt thuốc cho nó.

Nguyên Hoàng Dung thấy cậu bé có diện mạo rất giống Dương Khang, sức nhớ ngày trước ở khách điếm Trung Đô Vương Xứ Nhất có thử xem võ công của Mục Niệm Từ là do ai truyền thụ, giờ tay ấn gáy Mục Niệm Từ, Mục Niệm Từ không chú ý về phía trước, mà lại ngửa ra đằng sau, đó chính là phép luyện công vận khí độc môn của Hồng Thất Công; cậu bé này nếu là con của Mục Niệm Từ, thì võ công mà cậu ta luyện tất nhiên cùng một lộ, Hoàng Dung là đệ tử của Hồng Thất Công, dĩ nhiên nắm chắc yếu quyết luyện công của bản môn, nên nàng vừa thử là biết ngay chân tướng của cậu bé.

Quách Tĩnh liền ôm Dương Quá, cùng Kha Trấn Ác, Hoàng Dung, Quách Phù và đôi chim điêu trở về khách điếm. Hoàng Dung kê đơn, điếm tiểu nhị đến được điếm cắt thuốc. Gia Hưng tuy là đại ấp thông thương với kinh đô, nhưng được điếm nhất thời không có đủ các vị thuốc như trong đơn. Quách Tĩnh thấy Dương Quá trước sau vẫn hôn mê không tỉnh thì hết sức lo ngại. Hoàng Dung biết từ ngày Dương Khang mất đi, chàng thương nhớ khôn nguôi, hôm nay bất ngờ gặp đứa con nối dõi của Dương Khang, dĩ nhiên mừng không để đâu cho hết. Song Dương Quá lại bị trúng độc, chưa biết sống chết thế nào, bèn nói:

- Chúng ta phải tự đi hái thuốc thôi.

Quách Tĩnh thâm biết, chỉ cần có chút hi vọng, nàng sẽ an ủi chàng ngay, đằng này nhìn sắc diện lo lắng của nàng, chàng càng lo thêm, bèn dặn Quách Phù không được tùy tiện đi đâu, rồi hai vợ chồng chàng cùng đi tìm dược thảo.

Dương Quá ngủ mê mết đến lúc trời tối vẫn chưa tỉnh lại. Kha Trấn Ác mấy lần ghé vào chỗ cậu bé, cũng đành bó tay, độc tính của ám khí “Độc tạt lê” của lão và độc tính của “Băng phách ngân châm” hoàn toàn khác nhau, không thể lấy thuốc giải loại này dùng cho loài kia. Lão lại sợ Quách Phù lên đi đâu, nên cứ phải canh chừng việc nó ngủ.

Dương Quá hôn mê cũng không biết bao nhiêu lâu, tự dưng cảm

thấy có ai xoa bóp ngực mình, thì tỉnh lại, mở mắt, thấy một bóng đen vọt ra ngoài qua lối cửa sổ. Cậu gượng dậy, lần theo mép bàn, ngó ra ngoài cửa sổ, thấy một người trồng cây chuối ở trên mái hiên, chính là quái nhân muốn cậu gọi là cha sáng nay. Thân hình lão ta cứ đung đưa như sắp ngã từ trên mái xuống đất

Dương Quá vừa ngạc nhiên vừa mừng, nói:

- Các hạ đây à?

Quái nhân nói:

- Tại sao không gọi ta là cha?

Dương Quá gọi:

- Cha!

Nhưng trong bụng nghĩ thầm: “Ta là cha mi thì có”. Quái nhân lấy làm thích chí, nói:

- Leo lên đây.

Dương Quá bám khung cửa để leo lên mái, nhưng sau khi bị trúng độc, người yếu ớt, không đủ sức, hai bàn tay nắm chỗ giọt tranh không chắc, người bị tuột xuống, bất giác kêu “Ồi!”

Quái nhân giơ tay túm lưng cậu bé, nhẹ nhàng kéo lên mái nhà, đảo người đứng ở tư thế bình thường, định nói gì đó, bỗng nghe ở căn phòng phía Tây có tiếng người thổi tắt phụt ngọn nến, biết là đã bị phát hiện tung tích, liền ôm Dương Quá chạy đi. Lúc Kha Trấn Ác nhảy lên mái nhà, thì bốn phía đã im lặng như tờ.

Quái nhân cấp Dương Quá chạy tới một bãi hoang ngoài trấn, đặt cậu xuống, nói:

- Người hãy theo cách ta đã dạy, đẩy khí độc ra khỏi cơ thể đi.

Dương Quá y lời làm theo. Bằng thời gian uống hết một ấm trà, cậu chích mấy giọt máu đen ra từ các đầu ngón tay, ngực cậu thấy nhẹ hẳn đi. Quái nhân nói:

- Người quả rất thông minh, dạy một lần là biết cách làm, còn linh lợi hơn so với con trai ta ngày trước. Ôi, con trai ta!

Lão nhớ đến đứa con chết sớm, bất giác nước mắt lưng tròng, lão xoa đầu Dương Quá, thở dài nhẹ nhẹ.

Dương Quá từ nhỏ đã mất cha, khi cậu mười một tuổi mẹ cũng bị bệnh qua đời. Mục Niệm Từ lúc lâm chung, có dặn con rằng cha cậu chết ở miếu Thiết Thương tại Gia Hưng, cậu hãy hỏa táng mẹ, đem tro về chôn ở bên cạnh ngôi miếu đó. Dương Quá làm theo lời mẹ dặn,



từ đó cậu lưu lạc ở Gia Hưng, trú ngụ trong cái hầm rượu bỏ hoang, ngày ngày đi ăn trộm vặt. Mục Niệm Từ có dạy cho cậu một chút võ công, nhưng một là bản thân người mẹ chưa mấy giỏi giang, lúc chết con còn nhỏ, nên cũng chưa dạy được nhiều. Vài năm qua, Dương Quá ở đâu cũng bị người ta khinh bỉ, chửi mắng; quái nhân này không biết gì về cậu, nên dĩ nhiên đối xử tốt với cậu. Dương Quá thấy quái nhân bộc lộ chân tình với cậu, thì rất cảm động, ôm lấy cổ lão, gọi:

- Cha, cha ơi!

Từ hồi lên ba, cậu những mong mình có một người cha thương yêu, bảo vệ cậu. Có lần cậu nằm mơ cậu có một người cha anh hùng hiên từ, nhưng tỉnh dậy thì cha bỏ đi đâu mất, thế là cậu khóc òa lên. Lúc này tâm nguyện bao năm của cậu được đền bù, hai tiếng “cha ơi” được cậu gọi lên với tất cả lòng triu mến thân thiết.

Khi mới gặp quái nhân, Dương Quá bị lão buộc cậu phải gọi lão là cha, thực tình cậu không muốn chút nào. Giờ đây hai người tâm linh tương thông, quả thật thân thiết như cha con, giả sử người kia gặp nguy nan, thì người này sẵn lòng vì người kia, dầu chết cũng cam. Quái nhân cười sung sướng, nói:

- Con giỏi quá, con ngoan quá, hãy gọi cha lần nữa đi con.

Dương Quá y lời, lại gọi “Cha ơi” và ngả đầu vào ngực lão.

Quái nhân cười, nói:

- Con ngoan của ta, để ta truyền cho con thứ võ công đặc ý nhất của ta.

Nói đoạn lão rùn mình xuống, miệng lẩm bẩm ba tiếng, hai tay đẩy ra, chỉ nghe rầm một tiếng lớn, bức tường đất phía trước đổ xuống, đất bụi bay tung tóe.

Dương Quá ngẩn người há hốc mồm mà nhìn, lè lưỡi thán phục, hỏi:

- Là thứ võ gì thế, con học được không cha?

Quái nhân nói:

- Cái này gọi là “Cấp mô công”, chỉ cần con khổ luyện, thì sẽ học được.

Dương Quá hỏi:

- Sau khi con học được rồi, sẽ không ai làm nhục con nữa phải không?

Quái nhân trợn mắt, nói:

- Kẻ nào dám làm nhục con trai ta, ta sẽ bóc gân lột da nó.

Quái nhân này chính là Tây Độc Âu Dương Phong.

Từ sau cuộc luận kiếm trên đỉnh Hoa Sơn, bị Hoàng Dung làm cho hóa điên, mười năm nay Âu Dương Phong đi khắp chân trời góc biển, lúc nào cũng tự hỏi: “Rốt cuộc ta là ai?” Phàm những nơi quen thuộc, lão đều tìm đến, ở lâu lâu vùng đó, chỉ mong tìm biết mình là ai. Mấy tháng nay lão quanh quẩn ở Gia Hưng, cũng là vì lẽ đó. Nhưng năm gần đây, lão nghịch luyện Cửu Âm chân kinh, nội lực tiến triển rất nhiều, đầu óc cung tỉnh táo hẳn lại, tuy vẫn còn điên điên khùng khùng, nhưng các chuyện cũ đang dần dần nhớ lại, riêng mình rốt cuộc là ai, thì đến giờ lão vẫn chưa nhớ ra.

Âu Dương Phong đem tâm pháp nhập môn “Cáp mô công” truyền thụ cho Dương Quá. “Cáp mô công” của lão là công phu tuyệt đỉnh của võ học trong thiên hạ, biến hóa tinh vi, ảo diệu vô cùng, việc tu tập nội công càng hết sức gian nan, luyện không đúng cách, sẽ bị trọng thương, thậm chí có thể thổ huyết mà chết; cho nên hồi trước ngay Âu Dương Khắc là con đẻ mà lão cũng chưa truyền thụ. Bây giờ lão quá cảm động, thần trí lại đang lúc mơ hồ, chẳng cân nhắc nặng nhẹ, lại đem dạy ngay cho đứa nghĩa tử mới nhận. Dương Quá chưa có căn cơ võ công, tuy thuộc lâu khẩu quyết nhập môn, nhưng làm sao có thể lĩnh hội ý tứ bên trong? Bản tính thông minh lanh lợi, những chỗ chưa rõ cậu liền tự ý miễn cưỡng lý giải. Âu Dương Phong dạy chán chê rồi, nghe cậu lý giải lung tung, thì cả giận, đã định giáng cho vài cái tát, nhưng dưới ánh trăng, thấy cậu bé mặt mũi tuấn mỹ, quá ưa khả ái, hơn cả đứa con ruột Âu Dương Khắc ngày trước, thì không nỡ đánh, hạ tay xuống, nói:

- Con mệt rồi, đi về nghỉ đi, ngày mai ta sẽ dạy tiếp

Dương Quá từ lúc bị Quách Phù chê tay cậu như bản, cậu đâm ghét lây cả nhà cô bé, bèn nói:

- Con đi với cha, không về kia đâu.

Âu Dương Phong chỉ chưa nhớ chuyện của mình, chứ chuyện thế sự thì lão chẳng chút hồ đồ, lão nói:

- Đầu óc ta có một vài điều còn lú lẫn, chỉ sợ làm cho con vất vả. Giờ con cứ về đi, chờ ta nghĩ ra một việc cha con ta sẽ ở với nhau, mãi mãi không phân ly, được chứ con?

Dương Quá từ ngày mẹ mất, chưa bao giờ được nghe ai nói với cậu những lời thân thiết như thế, bèn nắm tay lão, dụi dụi nói:

- Cha sớm đến đón con, cha nhé.

Âu Dương Phong gật đầu:

- Ta vẫn ngầm theo con, bất kể con ở đâu, ta cũng biết hết. Kẻ nào bắt nạt con, ta sẽ đánh vỡ mặt hắn ra.

Rồi lão cấp Dương Quá đem trở lại khách điếm.

Kha Trấn Ác từng sang tìm Dương Quá, sờ soạng trên giường không thấy cậu, ra khắp xung quanh khách điếm tìm một lượt, cũng chẳng thấy đâu, thì lo lắng. Lần thứ hai sang tìm, thì Dương Quá đã trở về; lão đang định hỏi vừa rồi cậu đi đâu, bỗng nghe có tiếng gió lướt trên mái nhà. Lão biết có hai người võ công rất cao cường vừa lướt qua trên đó. Lão vội ôm Quách Phù sang đặt nằm cạnh Dương Quá, rồi cầm thiết trượng ngồi canh ở cửa sổ; chỉ lo hai kẻ kia là địch, đi xong sẽ quay lại. Quả nhiên tiếng gió từ xa lại lướt tới trên mái nhà, tiếng một người hỏi:

- Nàng bảo người ấy là ai?

Người kia đáp:

- Là thật, là thật, chẳng lẽ là lão ta?

Thì ra là hai vợ chồng Quách Tĩnh, Hoàng Dung. Kha Trấn Ác lúc này mới yên tâm, mở cửa cho họ vào, Hoàng Dung hỏi:

- Đại sư phụ ở đây có chuyện gì không?

Kha Trấn Ác đáp:

- Không.

Hoàng Dung nói với Quách Tĩnh:

- Chẳng lẽ chúng mình nhìn nhầm người?

Quách Tĩnh lắc đầu:

- Không đâu, chín phần là người ấy.

Kha Trấn Ác hỏi:

- Ai thế?

Hoàng Dung kéo dải áo Quách Tĩnh, ý bảo đừng nói. Nhưng Quách Tĩnh không dám giấu ân sư, nói:

- Là Âu Dương Phong.

Kha Trấn Ác bình sinh căm ghét Âu Dương Phong, vừa nghe tên thì bất giác mặt biến sắc, thấp giọng hỏi:

- Âu Dương Phong ư? Hắn vẫn chưa chết ư?

Quách Tĩnh nói:

- Vừa rồi chúng con đi hái thuốc về, thấy trên mái nhà có bóng người, thân pháp vừa nhanh vừa lạ, vội đuổi theo thì đã mất hút. Trông rất giống Âu Dương Phong.

Kha Trấn Ác biết Quách Tĩnh xưa nay nói năng ổn trọng, chắc chắn. Chàng đã bảo là Âu Dương Phong, thì quyết không thể là kẻ khác.

Quách Tĩnh nhớ lo cho Dương Quá, chàng cầm nển tới bên giường, thấy sắc mặt cậu bé hồng nhuận, hơi thở đều đều, chính đang ngủ say, thì không khỏi vui mừng, nói với vợ:

- Nàng nhìn này, cậu bé khỏe.

Kỳ thực Dương Quá giả vờ ngủ, cậu nhắm mắt nghe ba người nói chuyện. Cậu loáng thoáng nghe biết nghĩa phụ tên là Âu Dương Phong, ba người này rõ ràng không ưa Âu Dương Phong, thì bất giác mừng thầm.

Hoàng Dung lại gần, lấy làm lạ; trước khi đi, rõ ràng khí độc lan lên cánh tay cậu bé, sau mấy canh giờ ắt phải sưng phù tím đen, đằng này khí độc lại tiêu đi, thật quái lạ. Vợ chồng nàng đi cả ngày vẫn chưa kiếm đủ các vị thuốc thiếu, thôi tạm giã nát mấy thứ thảo dược kiếm được cho cậu bé uống vậy.

Hôm sau vợ chồng Quách Tĩnh cùng Kha Trấn Ác mang hai đứa trẻ rời Gia Hưng đi về hướng đông nam; quyết định trước hết trở về Đào Hoa đảo, chữa trị xong cho Dương Quá, rồi tính sau. Tối hôm ấy, họ nghỉ ở khách điếm, Kha Trấn Ác và Dương Quá ở một buồng, vợ chồng Quách Tĩnh và Quách Phù ở một buồng.

Vợ chồng Quách Tĩnh ngủ đến nửa đêm, chợt nghe trên mái nhà có tiếng “cạch” rồi tiếng kêu lớn của Kha Trấn Ác ở buồng bên. Quách Tĩnh, Hoàng Dung vội bật dậy lao ra cửa sổ, thấy Kha Trấn Ác đang tay không ác đấu với người trên mái nhà; đối thủ thân cao, tay dài, chính là Âu Dương Phong. Quách Tĩnh cả sợ, chỉ lo Âu Dương Phong lấy mạng ân sư của chàng, đang định nhảy lên trợ giúp, thì thấy Kha Trấn Ác kêu to và ngã từ trên mái xuống. Quách Tĩnh phi thân ra, đúng lúc đầu của Kha Trấn Ác sắp đập xuống đất, chàng nhẹ nhàng đỡ gáy lão nhấc lên, rồi mới nhẹ nhàng đặt lão xuống, hỏi:

- Đại sư phụ, có thụ thương không ạ?

Kha Trấn Ác nói:

- Chưa chết được đâu, mau chặn Âu Dương Phong lại!

Quách Tĩnh đáp:

- Vâng.

Rồi chàng nhảy lên mái nhà.

Lúc đó ở trên mái nhà Hoàng Dung múa song chưởng đang giao đấu dữ dội với đối thủ mười năm chưa gặp. Thời gian qua, võ công của nàng đại tiến, nội lực cường kinh, xuất chưởng càng biến hóa ảo diệu; Âu Dương Phong đấu hơn mười chiêu rồi mà chưa chiếm được chút lợi thế nào.

Quách Tĩnh nói:

- Âu Dương tiên sinh, chớ có đến phá đám.

Âu Dương Phong nói:

- Người bảo sao, người vừa gọi ta là gì thế?

Vẻ mặt lão ngơ ngác, trong giây lát đối với Hoàng Dung, lão chỉ thủ, không tiến công, trong óc hai chữ Âu Dương tựa hồ gọi lại một cái gì rất mật thiết. Quách Tĩnh định nói tiếp, thì Hoàng Dung đã nhận ra bệnh mất trí nhớ của Âu Dương Phong chưa đỡ, vội nói:

- Tiên sinh tên là Việt Tiên Tôn Lý, Chu Ngô Trần Vương!

Âu Dương Phong sững sờ, hỏi lại:

- Ta là Việt Tiên Tôn Lý, Chu Ngô Trần Vương ư?

Hoàng Dung lại nói:

- Tiên sinh là Phùng Trịnh Chủ Vệ, Tướng Thẩm Hàn Dương.

Nàng kể ra đủ các họ, khiến đầu óc Âu Dương Phong vốn đã mơ hồ, nghe gọi liền một mạch ngót hai chục cái họ, lại càng hồ đồ thêm, hỏi:

- Người là ai? Ta là ai?

Chợt nghe sau lưng có tiếng quát:

- Người đã giết hại năm huynh đệ tốt của ta, lão độc vật kia!

Tiếng quát chưa dứt, thiết trượng đã đánh tới, chính là Kha Trấn Ác. Vừa nãy Kha Trấn Ác bị chưởng lực của Âu Dương Phong đẩy ngã từ trên mái xuống đất, nhờ Quách Tĩnh đỡ kịp, chưa bị thương, bèn chạy vào buồng lấy cây thiết trượng ra đấu. Quách Tĩnh kêu to:

- Sư phụ hãy cẩn thận!

Cây thiết trượng cách lưng Âu Dương Phong chưa đầy một thước, nghe keng một tiếng, cây thiết trượng bị đánh bật lại, Kha Trấn Ác không cầm được, để nó văng xuống sân, lão cũng phải nhảy xuống theo.

Quách Tĩnh biết sư phụ không việc gì, nhưng nếu để Âu Dương Phong thừa thế nhảy xuống truy kích thì nguy, bèn quát:

- Tiếp chiêu!

Chân trái hơi khuyu, hữu chưởng vẽ một vòng tròn rồi đẩy ngang ra, chính là chiêu “Kháng long hữu hồi” trong “Hàng long thập bát chưởng”. Một chiêu này đêm ngày khổ luyện, hồi mới học đã lợi hại, sau mười năm khổ công, đã đạt tới cảnh giới lô hỏa thuần thanh; lúc vừa đẩy ra, trông rất đơn giản, nhưng một khi gặp trở lực, trong giây lát sẽ có mười ba đạo hậu kinh hùng mạnh dồn dập tràn tới, rắn chắc mấy cũng sẽ bị đập tan. Đây là diệu cảnh chàng ngộ ra được từ “Cửu Âm chân kinh”, tính từ thời trai trẻ của Hồng Thất Công đến giờ, chưa một ai luyện được chiêu số ảo diệu này.

Âu Dương Phong vừa đánh bật Kha Trấn Ác khỏi mái nhà, chỉ cảm thấy một làn gió nhẹ thổi tới mặt, thế gió tuy không mạnh, nhưng đã khiến lão khó thở, thì biết là lợi hại, vội rùn người xuống, song chưởng cùng đẩy ngang ra, chính là “Cáp mô công” đặc ý nhất đời của lão. Ba chưởng giao nhau, thân thể hai người cùng chấn động. Quách Tĩnh gia tăng chưởng lực, đạo này tiếp đạo khác, ào ào như sóng dồn; Âu Dương Phong thân mình lao đao như sắp ngã, song chưởng lực của Quách Tĩnh càng gia tăng, thì lực phản kích của lão cũng tăng theo.

Hai người không đấu với nhau đã hơn mười năm, lần này trùng phùng ở Giang Nam, đều muốn thử xem đối phương tiến bộ tới mức nào. Hồi Hoa Sơn luận kiếm, Quách Tĩnh chưa phải là đối thủ của Âu Dương Phong, nhưng giờ đã khác, võ công của chàng đại tiến, Âu Dương Phong tuy nghịch luyện “Cửu Âm chân kinh” cũng có điều tâm đắc, song một thuận một nghịch, rốt cuộc thuận phải thắng nghịch. Lần này giao đấu, Quách Tĩnh đã hoàn toàn ngang hàng với lão, khó phân cao thấp. Hoàng Dung muốn phụ quân một mình thủ thắng, nên chỉ đứng bên quan sát, không nhảy vào hợp kích.

Ở miền Nam, mái nhà khác hẳn ở miền Bắc. Ở miền Bắc, mái nhà phải chịu đựng băng tuyết mùa Đông chất đóng, nên được làm thật vững chắc; còn từ sông Hoài trở xuống miền Nam, mái nhà lợp ngói hai lớp, lầy gọn nhẹ làm chính. Quách Tĩnh và Âu Dương Phong đang đấu chưởng lực với nhau, lực thông hai chân; sau thời gian uống hết một ấm trà, bỗng nghe dưới chân răng rắc, rồi sầm một tiếng lớn, rui mè, mấy cái tay đòn bị gãy cùng lúc, mái nhà sụp xuống để hổng một lỗ lớn, cả hai người cùng rơi xuống.

Hoàng Dung giật mình, cũng nhảy xuống dưới qua lỗ hồng, chỉ thấy hai người vẫn tiếp tục đấu chưởng lực với nhau, mấy cái tay đòn gãy đè lên một người khách trọ. Người ấy đang ngủ sực tỉnh, đầu ngờ họa giáng từ trên trời xuống, thấy hai chân đã bị gãy nát, đau đớn kêu như bị chọc tiết. Quách Tĩnh không nỡ dùng lực dưới chân để đỡ làm khổ người vô tội; Âu Dương Phong thì chẳng thêm lý đến sự sống chết của người khác. Lực của đôi bên vốn ngang nhau, nhưng do Quách Tĩnh dưới chân không dùng lực trụ, chưởng bên trên không có nguồn, dần dần sa vào thế hạ phong. Chàng dùng đơn chưởng đấu với song chưởng của đối phương, lực toàn thân dồn vào hữu chưởng, tay trái tuy không làm gì, song cũng không thể dùng lực gì được. Hoàng Dung thấy chồng thân hơi ngã ra sau, tuy chỉ vài tấc, nhưng rõ ràng đã là bại thế, nàng bèn kêu lên:

- Nay Trương Tam Lý Tứ, Hồ Đồ Vương Bát, hãy tiếp chiêu!

Một chưởng nhẹ nhàng vỗ tới vai Âu Dương Phong.

Chưởng này xuất chiêu tuy nhẹ nhưng là công phu thượng thừa của “Lạc Anh thần kiếm chưởng pháp”, khi trúng vào thân thể kẻ địch, kinh lực sẽ thấu vào nội tạng, dầu là danh gia hạng nhất như Âu Dương Phong cũng không tránh khỏi nội thương. Âu Dương Phong thấy nàng lại gọi mình bằng một thứ họ tên kỳ quái, hơi ngần ngại, thấy đòn đã đánh tới, bèn đẩy mạnh song chưởng, đẩy chưởng lực của Quách Tĩnh bật ra nửa thước, rồi trong sát-na ấy phóng một trảo vào đầu vai Hoàng Dung, năm ngón tay như năm cái móc sắt quặp vào da thịt nàng.

Một trảo này phát ra, cả ba người cùng kinh ngạc. Âu Dương Phong chỉ cảm thấy các đầu ngón tay buốt nhói, thì ra lão đã chộp trúng cái túi lông nhím trên người nàng, vội buông tay ra. Đúng lúc ấy, chưởng lực của Quách Tĩnh lại dồn tới, Âu Dương Phong hồi chưởng chống đỡ, trong lúc nguy cấp, ai nấy xuất toàn lực, nghe “bình” một tiếng, hai người cùng bật ra, bụi bặm bay tứ tung, tường nhà rung rinh. Thì ra hai người vừa dùng cương chưởng, trong bóng tối không nhìn rõ thân hình đối phương, bao nhiêu sức mạnh của “Hàng long thập bát chưởng” và “Cáp mô công” rốt cuộc giáng vào vai của đối phương. Hai người phá thủng tường văng ra ngoài, nửa mái nhà phía bên này sụp xuống. Hoàng Dung tuy không bị thương vì trảo vừa rồi, nhưng mặt hoa cũng tái đi vì sợ, nàng cũng vội phi thân ra ngoài. Chỉ thấy Âu Dương Phong và Quách Tĩnh đứng bất động cách nhau nửa trượng, hiển nhiên đều đã bị nội thương nghiêm trọng.

Hoàng Dung không kịp tấn công địch, tới đứng bên cạnh bảo vệ phu quân. Nàng thấy hai người nhắm mắt vận khí, rồi không hện mà cùng hộc ra một ngụm máu tươi. Âu Dương Phong nói:

- “Hàng long thập bát chưởng”, hừ, gớm thật, gớm thật!

Lão cười như điên rồi chạy đi, loáng một cái đã biến mất tăm.

Lúc này trong khách điếm đã nhốn nháo cả lên, tiếng gọi nhau ỉ ới loạn xạ. Hoàng Dung biết không thể ở đây thêm nữa, bèn ôm lấy con gái từ tay Kha Trấn Ác, nói:

- Sư phụ hãy vác Tĩnh ca ca, chúng ta rời khỏi đây thôi!

Kha Trấn Ác vác Quách Tĩnh đi về hướng Bắc. Đi một đoạn, Hoàng Dung chợt nhớ đến Dương Quá không biết lúc này cậu bé chạy đâu, nhưng nghĩ phu quân nàng đang bị trọng thương, mọi chuyện khác hãy gác lại tính sau.

Quách Tĩnh đầu óc vẫn tỉnh táo, chỉ bị chưởng lực của Âu Dương Phong làm cho tức thở, trong lúc được Kha Trấn Ác vác đi, chàng điều hòa hô hấp, vận khí thông mạch, đi chừng bảy, tám dặm thì các mạch đã thông, bèn nói:

- Đại sư phụ, đỡ lắm rồi.

Kha Trấn Ác đặt chàng xuống, hỏi:

- Khỏe rồi cơ à?

Quách Tĩnh lắc đầu, nói:

- “Cáp mô công” lợi hại thật!

Thấy Quách Phù ngả đầu vào vai mẹ ngủ ngon lành, chàng hỏi:

- Còn Quá nhi đâu?

Kha Trấn Ác nhất thời chưa nghĩ ra Quá nhi là ai, chẳng biết trả lời thế nào. Hoàng Dung nói:

- Chàng cứ yên tâm, ta tìm một chỗ nghỉ đã, rồi thiệp sẽ trở lại tìm nó.

Lúc này trời đã sắp sáng, đã có thể lờ mờ nhận biết cây cối, nhà cửa ven đường. Quách Tĩnh nói:

- Thương thế của ta không đáng ngại, ta cùng đi tìm với nàng.

Hoàng Dung cau mày, nói:

- Thằng bé ấy tinh nhanh lắm, chàng khỏi cần lo cho nó.

Vừa nói tới đó, bỗng sau bức tường trắng bên đường có một cái đầu nhỏ nhô lên rồi thụp xuống ngay. Hoàng Dung vụt tới tóm được,



chính là Dương Quá. Cậu bé cười hì hì, nói:

- A di, các vị vừa mới tới phải không? Điệt nhi chờ ở đây khá lâu rồi.

Hoàng Dung lòng đầy ngờ vực, nhưng chỉ nói:

- Thế thì hãy đi theo chúng ta!

Dương Quá cười cười theo sau. Quách Phù mở mắt ra, hỏi:

- Đàng ấy đi đâu vậy?

Dương Quá nói:

- Ta đi bắt dế, xem chúng chọi nhau mới khoái.

Quách Phù hỏi:

- Có gì mà khoái?

Dương Quá nói:

- Ai bảo không khoái? Một con dế to đánh nhau với một con dế già. Con dế già thua, có hai con dế con đến giúp. Ba con dế đánh một. Con dế to nhảy qua nhảy lại, đá con này, cắn con kia, hì hì, lợi hại thật...

Quách Phù lắng nghe, hỏi:

- Sau đó thế nào?

Dương Quá nói:

- Người bảo không khoái, còn hỏi làm gì?

Quách Phù ớ hòng, tức lăm, ngoảnh mặt đi.

Hoàng Dung nghe cậu bé nói, rõ ràng nó ám chỉ chê bai Kha Trấn Ác cùng vợ chồng nàng, khen Âu Dương Phong, bèn hỏi:

- Điệt nhi thử nói cho a di biết, cuối cùng thì bên nào thắng?

Dương Quá cười cười, thản nhiên đáp:

- Điệt nhi đang thích thú xem trận đấu của mấy con dế, thì các vị tới; lũ dế thấy động, bỏ chạy hết cả.

Hoàng Dung nghĩ thầm: “Đúng là cha nào con ấy”, nàng không khỏi cảm thấy hơi khó chịu.

Trong lúc nói chuyện, họ tới một thôn. Hoàng Dung vào gặp chủ nhân một tòa nhà lớn. Người này rất hiếu khách, nghe nói có người bị thương sinh bệnh, vội sai quét dọn sương phòng tiếp đãi.

Quách Tĩnh ăn hết ba tô cơm, ngồi trên giường nhắm mắt dưỡng thần. Hoàng Dung thấy phu quân khí định thần nhàn, biết là đã qua cơn nguy hiểm, chỉ ngồi bên cạnh bảo vệ. Nàng nghĩ đến việc từ khi

gặp Dương Quá đến giờ, cậu bé này còn nhỏ tuổi song lại có nhiều điểm lạ lùng khó hiểu; dầu có tra vấn, nó cũng sẽ không nói thật. Nàng nghĩ bụng phải cẩn thận để ý các hành động của nó mới được. Ăn bữa tối xong, ai nấy đi ngủ.

Dương Quá ở chung một buồng với Kha Trấn Ác. Nửa đêm, cậu len lén ngồi dậy, nghe tiếng thở của Kha Trấn Ác, biết là lão đang ngủ say, bèn mở cửa buồng, lén ra ngoài, đến bên tường, bám lấy một cành quế, đu người lên bờ tường, nháy xuống. Bên ngoài có hai con chó ngủ thấy hơi người liền sủa lên. Dương Quá đã chuẩn bị sẵn từ ban ngày hai mẩu xương, bây giờ cậu lấy trong túi ra ném cho chó. Hai con chó ngoạm lấy mẩu xương, lập tức thôi sủa.

Dương Quá đi về hướng tây nam, chừng bảy, tám dặm, thì đến trước miếu Thiết Thương. Cậu đẩy cửa miếu, gọi:

- Cha ơi, con đến đây!

Chỉ nghe bên trong có tiếng ừm, chính là tiếng Âu Dương Phong. Dương Quá cả mừng, lần tới bàn thờ, tìm được cái giá cắm nến, đốt mẩu nến cháy dở, thấy Âu Dương Phong nằm trên mấy tấm bồ đoàn ở trước bức tượng thần, sắc diện uể oải, hơi thở yếu ớt. Tình trạng thụ thương của lão cũng giống như Quách Tĩnh, có điều là Quách Tĩnh đang tuổi tráng niên, phục hồi mau chóng, còn lão thì đã bước sang tuổi già, tinh lực kém sút hẳn.

Nguyên đêm hôm trước ở khách điếm, Dương Quá ngủ cùng buồng với Kha Trấn Ác, lúc nửa đêm Âu Dương Phong lại tới gặp cậu. Kha Trấn Ác tỉnh giấc, động thủ với Âu Dương Phong. Sau đó Quách Tĩnh, Hoàng Dung lần lượt tham chiến. Dương Quá ở bên nhìn thấy cả. Cuối cùng Âu Dương Phong và Quách Tĩnh cùng bị thương, Âu Dương Phong bỏ đi. Dương Quá nhân lúc hỗn loạn, không ai chú ý đến cậu, bèn lẳng lặng chạy theo Âu Dương Phong. Thoạt đầu Âu Dương Phong chạy quá nhanh, Dương Quá theo không kịp; nhưng rồi thương thế phát tác, Âu Dương Phong đi chậm dần. Dương Quá đuổi kịp, dìu lão nghỉ lại bên đường. Dương Quá tự biết, nếu cậu không quay trở lại, Hoàng Dung, Kha Trấn Ác sẽ đi tìm, e nguy lây đến tính mạng của nghĩa phụ, bèn hẹn với Âu Dương Phong sẽ gặp nhau ở miếu Thiết Thương. Miếu Thiết Thương có can hệ đến cả hai người, nên vừa nhắc tới là biết ngay. Sau đó Dương Quá một mình chờ ở bên đường cho đến lúc gặp gia đình Quách Tĩnh. Nửa đêm hôm nay cậu mới tìm tới đây.

Dương Quá lấy trong bọc ra bảy, tám cái bánh bao, đặt vào tay

Âu Dương Phong, nói:

- Cha ơi, cha ăn đi.

Âu Dương Phong cả ngày hôm nay nhịn đói, sợ đi ra ngoài gặp kẻ thù, chỉ nằm lỳ trong miếu. Ăn hết mấy cái bánh, tinh thần phấn chấn hẳn lên, lão hỏi:

- Bọn chúng ở đâu?

Dương Quá kể lại mọi chuyện.

Âu Dương Phong nói:

- Gã họ Quách bị một chưởng của ta, trong vòng bảy ngày khó mà phục hồi, con vợ hẳn phải săn sóc chồng, không dám đi đâu; hiện giờ chúng ta chỉ ngại mỗi lão già mù Kha Trấn Ác. Đêm nay lão ta chưa tới, ngày mai sẽ tới. Chỉ tiếc là ta không có sức. Ô, hình như là ta đã giết các huynh đệ của lão ta, chẳng nhớ là bốn hay năm đứa gì đó...

Nói đến đây tự dừng lão ho sặc sụa.

Dương Quá ngồi dưới đất, nghĩ thầm: “Mình phải bố trí vài vật nhọn ở dưới chân, lão già mù mà tới đây sẽ khiến cho lão bị thương một phen mới được”.

Thế là cậu lấy bốn cái giá cắm nển trên bàn thờ xuống, vút các mẫu nển thừa lưu cữu đi, đặt ở cửa ra vào, lại bưng một cái bát hương leo lên đặt trên bậu cửa miếu.

Cậu ngó quanh, muốn bố trí vài thứ có thể hại người, thấy hai phía đông tây trong điện treo hai quả chuông lớn, mỗi quả chuông phải ba người dang tay ôm mới xuể, chắc nặng ngàn cân. Đỉnh quả chuông có móc sắt, móc vào giá gỗ lớn. Miếu Thiết Thương nhiều năm không tu bổ, lấm chỗ hoang tàn, nhưng hai quả chuông và cái giá gỗ thì vô cùng vững chắc, không suy suyễn gì hết. Dương Quá nghĩ thầm: “Lão mù mò đến đây, ta sẽ leo lên trên cái giá treo chuông, cho lão tha hồ mà tìm ta”.

Dương Quá cầm cái giá cắm nển định vào hậu điện tìm mấy thứ phòng thân, bỗng nghe ngoài đường có tiếng cây thiết trượng chống xuống đất lộc cộc, thì biết là Kha Trấn Ác đã tới, vội thổi tắt nển, nhưng lại nghĩ thầm: “Lão mù đâu có nhìn thấy gì mà ta phải tắt nển đi”. Nghe tiếng lộc cộc càng lúc càng gần, Âu Dương Phong vội ngồi dậy, muốn dồn chút sức tàn vào hữu chưởng, định ra đòn trước, một chưởng đánh chết ngay đối phương. Dương Quá thì chìa cái cọc nển ra phía ngoài, rồi đứng bên cạnh Âu Dương Phong, nghĩ bụng mình dẫu võ nghệ thấp kém, cũng phải trợ giúp nghĩa phụ, liều mạng một phen

với lão mù.

Kha Trấn Ác cho rằng Âu Dương Phong bị trọng thương, không thể đi xa, gần đây có miếu Thiết Thương, chính là nơi thờ trước Âu Dương Phong hay ghé tới, lão ta cũng chẳng dám trú nhờ nhà dân, chắc chỉ còn trốn ở miếu Thiết Thương; lại nghĩ đến năm huynh đệ phải chết thảm dưới tay Âu Dương Phong, nay có cơ hội báo thù, lẽ nào bỏ qua? Lão ngủ đến nửa đêm, thức dậy gọi khẽ hai tiếng “Quá nhi, Quá nhi!” không thấy trả lời, đoán là cậu bé ngủ say, chẳng lại gần kiểm tra, mà vượt tường đi ra. Hai con chó đang gặm xương, thấy lão già chỉ gầm gừ vài tiếng, không sủa.

Kha Trấn Ác thông thả đi đến trước miếu Thiết Thương, dỏng tai nghe, quả nhiên trong miếu có tiếng thở. Lão bèn gọi to:

- Lão độc vật kia, kẻ mù lòa này đến tìm ngươi, có giỏi thì mau ra đây.

Nói đoạn động mạnh cây thiết trượng xuống đất. Âu Dương Phong chỉ sợ hao tổn nguyên khí ở đan điền, không dám lên tiếng.

Kha Trấn Ác gọi mấy lần, không nghe tiếng trả lời, bèn dùng cây thiết trượng đẩy cửa miếu, bước vào, chỉ nghe “kịch” một tiếng, một vật nặng rơi trúng đầu, đồng thời chân trái đập phải cái cọc nện, mũi cọc chọc thủng giày, đâm vào gan bàn chân đau nhói. Nhất thời chưa rõ nguyên do vì sao, lão vung cây thiết trượng đánh văng cái bát hương lớn trên đầu, ngã người ngồi phệt xuống đất, lăn một cái, để gan bàn chân khỏi bị đâm sâu; nào ngờ cạnh mình còn có mấy cái giá cắm nện nữa, có cái đâm vào vai, có cái đâm vào sườn đau điếng. Lão rút ra quãng đi, máu chảy ra liền. Lúc này lão không dám coi thường, nghe tiếng thở của Âu Dương Phong, lão quơ bàn chân đi trước dò đường mà tiến từng bước một, khi còn cách Âu Dương Phong ba thước, thì lão vung cao cây thiết trượng, quát:

- Lão độc vật, hôm nay ngươi có gì để nói nữa không?

Âu Dương Phong đã dồn sức lực toàn thân vào cánh tay phải, chờ cây thiết trượng của đối phương đánh xuống, sẽ đẩy tay ra để đôi bên cùng chết. Kha Trấn Ác tuy biết kẻ thù bị trọng thương, song chưa biết rốt cuộc thương thế ra sao, cây thiết trượng chưa đánh xuống vội, chờ đối thủ phát chiêu trước sẽ biết đối thủ còn được bao nhiêu sức lực. Hai người cùng căng thẳng, cùng bất động.

Kha Trấn Ác nghe tiếng thở nặng nề của đối thủ; bỗng thấy hiện ra hình ảnh và giọng nói của năm huynh đệ kết nghĩa như Chu

Thông, Hàn Bảo Câu, Nam Hi Nhân... tựa hồ họ thúc giục lão mau hạ thủ, thì lão không chờ thêm nữa, quát lớn một tiếng, sử chiêu “Tần vương tiên thạch”, vung cây thiết trượng bổ xuống. Âu Dương Phong khẽ né mình, đang định phát chưởng, cánh tay giơ lên nửa chừng thì hết sức, buông thông ngay xuống. Chỉ nghe “cạch” một tiếng lớn, các tia lửa bắn tung tóe, đầu cây thiết trượng đập xuống nền gạch của miếu. Kha Trấn Ác đánh hụt, ra tiếp đòn thứ hai, cây thiết trượng quét ngang người đối phương; nếu là ngày thường, Âu Dương Phong chỉ khẽ hất tay cũng làm cho cây thiết trượng văng đi; nhưng hiện tại lão không còn chút hơi sức nào, đành ngã lăn xuống nền để tránh. Kha Trấn Ác sử dụng “Hàng ma trượng pháp”, ra chiêu liên tiếp. Âu Dương Phong càng tránh càng chậm, cuối cùng bị một đòn trúng vào vai trái.

Dương Quá ở bên cạnh thấy vậy rất muốn trợ giúp nghĩa phụ, nhưng tự biết võ nghệ thấp kém, xông vào chỉ tổ mất mạng.

Kha Trấn Ác giáng liền ba đòn trúng người Âu Dương Phong. Âu Dương Phong có nội lực phải nói là vô cùng thâm hậu, tuy không còn sức đánh trả, nhưng có thể tránh né hóa giải, làm cho mỗi đòn của đối phương đều trượt sang bên; cho nên tuy da thịt trầy xước, song gân cốt nội tạng không bị tổn thương. Kha Trấn Ác lấy làm lạ, nghĩ bụng lão độc vật kia bản lĩnh quả phi thường, mỗi đòn đánh tới, rõ ràng đều trúng, mà sao mười thành kinh lực thì bị lão ta hóa giải đến chín thành; lần này phải liên tiếp giáng cây thiết trượng vào đầu lão ta, xem lão ta còn tránh nổi nữa chăng.

Âu Dương Phong né đầu mấy lần, thân mình đã bị trùm bởi trượng phong, thậm kê khổ, nếu bị cây thiết trượng đập trúng đầu, thì còn gì là tính mạng. Trong lúc tuyệt vọng, bèn nhào tới, túm lấy ngực đối phương. Kha Trấn Ác giật mình, cây thiết trượng đã ở ngoài, khó lòng đánh địch, đành giơ tay đẩy ra. Hai người cùng ngã lăn.

Âu Dương Phong không dám buông tay, tay trái sờ eo lưng đối phương, đột nhiên chạm phải một vật cứng, bèn chộp lấy thì ra là một con dao nhọn. Con dao này Trương A Sinh thường gọi là Đồ ngư đao. Là gọi thế thôi, chứ đâu có dùng để chọc tiết bò bao giờ. Con dao nhọn này sắc như nước. Từ khi Trương A Sinh bị chết bởi tay Trần Huyền Phong ở vùng sa mạc Mông Cổ, Kha Trấn Ác luôn nhớ đến nghĩa đệ, nên đeo Đồ ngư đao ở bên mình, không lúc nào rời. Âu Dương Phong rút được con dao, xoay cổ tay đâm vào sườn đối phương.

Lúc ấy, Kha Trấn Ác buông cây thiết trượng, hữu quyền vung ra, đâm cho Âu Dương Phong một quả lộn vòng tròn. Âu Dương Phong mặt mũi tối sầm, mơ hồ ném con dao về phía Kha Trấn Ác. Nghe tiếng gió, Kha Trấn Ác vội né tránh, bỗng “boong” một tiếng ngân nga, thì ra con dao ném trúng quả chuông trong điện. Lực ném tuy yếu, nhưng lưỡi dao quá bén, nên cắm vào chuông, thân dao vẫn rung rung.

Dương Quá đứng bên, lưỡi dao bay qua, suýt nữa chạm vào má cậu, cậu hoảng hồn vội leo lên cái giá treo chuông.

Âu Dương Phong chợt hiểu, liền bò ra sau quả chuông. Lúc này tiếng chuông còn ngân, Kha Trấn Ác không thể nghe thấy hơi thở của Âu Dương Phong, phải đóng tai lên. Ánh trăng trong đại điện chiếu chéch, thấy lão đầu tóc rối bù, tay chống thiết trượng, nghênh nghênh mặt, trông rất đáng sợ. Dương Quá đã phát hiện điều quan trọng, cậu liền rút con dao khỏi quả chuông, dùng cán dao gõ liên hồi vào quả chuông để át tiếng thở của cậu và của Âu Dương Phong.

Kha Trấn Ác nghe tiếng chuông, nhào nhanh tới, thì Âu Dương Phong đã lánh ra sau quả chuông. Kha Trấn Ác phang thiết trượng một cái, trúng quả chuông, tiếng chuông vang lên lần này đúng là đỉnh tai nhức óc. Dương Quá cảm thấy màng nhĩ buồn buồn. Kha Trấn Ác thì cứ dùng thiết trượng gõ vào quả chuông, tiếng này chưa dứt, tiếng sau lại vang lên, càng lúc càng to. Âu Dương Phong nghĩ bụng nguy mất, nghe tiếng chuông thế này, Hoàng Dung sẽ đến tiếp viện. Bèn thừa cơ tiếng chuông len lén chuồn khỏi hậu điện. Ai ngờ Kha Trấn Ác thính tai kỳ lạ, giữa tiếng chuông lớn vẫn phân biệt được âm thanh nhỏ nhẹ; nghe thấy tiếng bước chân của Âu Dương Phong di chuyển, lão vờ như không biết, tiếp tục gõ chuông, chờ lúc Âu Dương Phong đi cách quả chuông dăm bước, lão mới bất ngờ nhảy ra chặn trước, vung thiết trượng đánh xuống đầu Âu Dương Phong.

Âu Dương Phong tuy mất hết sức, nhưng đời lão từng trải bao phen sóng gió, những trò hư hư thực thực lúc tiếp chiến, làm gì che nổi mắt lão? Thấy vai phải của Kha Trấn Ác hơi nhấc lên, lão đã biết ý định của đối phương; chờ khi thiết trượng vung lên, lão lại nấp vào phía sau quả chuông. Sau khi bị trọng thương, lão khó bề đi lại, nhưng lúc này chuyện sống chết chỉ trong gang tấc, tự dung nội lực thâm hậu từ mấy chục năm bỗng phát ra, ngay lão cũng không ngờ.

Kha Trấn Ác cả giận, quát:

- Ta không đánh chết người, thì cũng phải làm cho người chết mệt mới được!

Liên đuổi quanh quả chuông.

Dương Quá thấy hai người chạy quanh quả chuông mấy vòng, nếu kéo dài, nghĩa phụ sẽ không còn sức, giữa lúc nguy cấp bèn nghĩ ra một kế, nằm trên giá treo chuông cứ múa tay liên tục. Âu Dương Phong đang chăm chú tránh né sự truy đuổi của kẻ địch, nên không nhìn thấy cậu; lại chạy thêm hai vòng nữa quanh quả chuông, mới thấy bóng Dương Quá hất xuống đất, cậu bé đang cố ra hiệu bảo lão tránh đi. Lão chưa hiểu ý, nhưng nghĩ bụng nó đã bảo mình tránh đi, ắt có dụng ý; thế là lão bèn mạo hiểm chạy ra ngoài.

Kha Trấn Ác dừng bước bất động, muốn nhận biết hướng chạy của kẻ địch. Dương Quá liên tục hai chiếc giày khỏi chân, ném ra phía hậu điện, “bạch bạch” hai tiếng, hai chiếc giày rơi xuống đất. Kha Trấn Ác lấy làm lạ, rõ ràng nghe Âu Dương Phong chạy ra phía cửa miếu, tại sao lại có tiếng động ở hậu điện? Trong lúc lão đang phân vân, thì Dương Quá dùng con dao nhọn chặt cái giá gỗ treo chuông. Cái giá thì to, sức chặt của Dương Quá thì yếu, con dao tuy sắc, nhưng chặt mấy nhát làm sao đã gãy được giá? Nhưng quả chuông quá nặng, cái giá treo bị chém lồm mấy nhát liền, cuối cùng chịu hết nổi sức nặng của quả chuông. Nghe “rắc rắc” mấy tiếng, cái giá treo chuông gãy hẳn, quả chuông khổng lồ ụp xuống đúng chỗ Kha Trấn Ác đang đứng.

Kha Trấn Ác sớm nghe thấy tiếng động lạ phía trên, đang lấy làm lạ lắm, thì quả chuông đã rơi xuống, vội giơ thẳng cây thiết trượng lên; nghe “kịch” một tiếng lớn, mép quả chuông dè trúng cây thiết trượng; Kha Trấn Ác thừa dịp lăn ra khỏi đáy chuông; chỉ nghe “sầm sầm” mấy tiếng cực mạnh, cây thiết trượng gãy đôi, quả chuông lăn nghiêng, hích mạnh vào vai Kha Trấn Ác, đẩy lão bắn ra ngoài cửa miếu, lão lộn mấy vòng liền, mũi chảy máu, trán bị rách một mảng to. Kha Trấn Ác không nhìn thấy gì, chẳng hiểu sự cố từ đâu mà ra, chỉ sợ trong miếu có quái vật linh thiêng gì chẳng, đành bỏ dật bỏ đi.

Âu Dương Phong ở bên nhìn thấy cũng không khỏi kinh ngạc, bất giác thốt lên:

- Ghê thật! Con ta giỏi thật, thông minh thật!

Dương Quá từ trên bò xuống, mừng rỡ nói:

- Lão mù sẽ không dám tới nữa.

Âu Dương Phong nói:

- Lão mù thù ta sâu hơn bể, lão còn hơi sức, thể nào cũng tìm đến.

Dương Quá nói:

- Thế thì chúng ta mau đi thôi.

Âu Dương Phong lắc đầu, nói:

- Ta bị thương rất nặng, không chạy xa được.

Cơn nguy cấp qua rồi, lão chợt cảm thấy chân tay rã rời, một bước cũng không lê nổi. Dương Quá vội hỏi:

- Thế thì phải làm sao?

Âu Dương Phong ngẫm nghĩ một lát, rồi nói:

- Có cách này, con hãy chặt rơi nốt quả chuông kia xuống, để ta nấp bên trong quả chuông.

Dương Quá hỏi:

- Làm sao cha chui ra được?

Âu Dương Phong nói:

- Bảy ngày sau, khi ta phục hồi nguyên khí, ta sẽ tự có cách thoát ra. Trong bảy ngày đó, lão mù có tìm đến báo thù, cũng chẳng làm gì được ta. Chỉ cần cái con Hoàng Dung ấy không tới, thì chẳng có gì đáng ngại.

Dương Quá nghĩ thầm ngoài cách đó, chẳng còn cách nào khác, hỏi lại cho rõ, biết rằng nghĩa phụ hoàn toàn có thể ra khỏi quả chuông không cần ai giúp sức, lại hỏi:

- Suốt bảy ngày cha không ăn uống gì mà chịu nổi ư?

Âu Dương Phong nói.

- Con hãy kiếm cho ta một chậu nước trong, còn có vài cái bánh bao đây, thế là đủ sống bảy ngày.

Dương Quá vào bếp tìm được cái chậu nhỏ, đổ đầy nước, bưng lại, rồi dìu Âu Dương Phong leo lên ngai lọt bên trong quả chuông thứ hai. Âu Dương Phong dặn:

- Con cứ đi theo Quách Tĩnh, ngày sau cha sẽ tự đến tìm con.

Dương Quá vâng lời, chém gãy cái giá treo chuông. Quả chuông rơi xuống, chụp kín Âu Dương Phong ở bên trong.

Dương Quá gọi “cha ơi” liên mấy lần, không thấy trả lời, nghĩ thầm nghĩa phụ ở trong quả chuông không thể nghe thấy, cậu đang tính bỏ đi, chợt nghĩ một kế. Cậu xuống bếp, tìm một cái chậu nhỏ đổ



nước vào, đặt dưới đất, rồi trồng cây chuối, tay trái chống trong chậu nước, làm theo cách nghịch hành kinh mạch mà Âu Dương Phong đã dạy, dồn máu độc ra. Cách này rất mệt người, cậu chỉ đẩy được mười mấy giọt máu đen ra mà mồ hôi ướt đầm cả đầu tóc. Cậu ngồi nghỉ một lát, rồi xé mảnh vải buộc vào đầu cái ống thẽ, nhúng vào chậu nước hòa lẫn máu độc mà quét lên khắp quả chuông, để nếu lão mù Kha Trấn Ác có tới định lật ngửa quả chuông, sẽ bị trúng độc.

Lại nghĩ thầm nghĩa phụ ở trong quả chuông bảy ngày sẽ bị ngạt thở, bèn dùng con dao nhọn khoét một khe hổng rộng gần bằng nắm tay ở dưới nền gạch xanh, chỗ mép quả chuông. Dưới gạch là đá cứng, lưỡi dao bị gãy. Cậu không biết đây là con dao quý, nó chẳng phải của mình, gãy rồi thì vứt đi; rồi cậu phục xuống, nói vào cái khe hở:

- Cha ơi, con đi đây. Cha mau tới đón con nhé. Mặt ngoài quả chuông có chất độc, khi chui ra, cha nhớ cẩn thận đấy.

Rồi cậu ghé tai xuống khe hở, chỉ nghe thấy giọng nói yếu ớt của Âu Dương Phong:

- Con giỏi lắm, ta không sợ chất độc, chất độc phải sợ ta. Con cứ yên chí, ta nhất định sẽ tới đón con.

Dương Quá đứng một lúc, tần ngần lưu luyến, rồi mới chạy về khách điếm. Lúc leo tường vào, cậu rón rén, sợ Kha Trấn Ác phát hiện, nhưng lúc vào buồng cậu mới biết Kha Trấn Ác vẫn chưa về.

Sáng hôm sau, bỗng nghe có tiếng gậy gõ công cộc vào cánh cửa buồng. Dương Quá thức dậy, chạy ra mở cửa, thấy Kha Trấn Ác tay chống một cây gậy gỗ, mặt tái mét, vừa bước qua cửa thì ngã sấp xuống. Dương Quá thấy hai tay lão đen sì, quả nhiên lão lại tìm tới chỗ Âu Dương Phong, rốt cuộc đã trúng phải chất độc do cậu bố trí. Cậu mừng thầm, nhưng giả bộ kinh ngạc, gọi to:

- Đại công công, sao vậy?

Quách Tĩnh, Hoàng Dung nghe tiếng, chạy sang, thấy Kha Trấn Ác nằm dưới đất, thì cả kinh. Hiện thời Quách Tĩnh có thể đi lại được, nhưng không có sức; Hoàng Dung vội ôm Kha Trấn Ác đặt lên giường, hỏi:

- Đại sư phụ, sư phụ làm sao vậy?

Kha Trấn Ác lắc đầu, không nói. Hoàng Dung thấy lòng bàn tay sư phụ ám đen, thì tức giận nói:

- Lại là nữ tặc họ Lý. Quách Tĩnh ca ca, chờ thiếp đi gặp nó.

Nói đoạn xiết dây thắt lưng, bước ra.

Kha Trấn Ác nói nhỏ:

- Không phải tại nữ nhân ấy.

Hoàng Dung dừng bước, quay lại hỏi:

- Vậy thì là ai?

Kha Trấn Ác cảm thấy đối với một kẻ không còn sức trói gà mà lão cũng không đối phó nổi, lại để bị thương thế này, thì quả là đồ vô tích sự. Lão cứ ngậm tằm, không chịu nói ra nguyên do tại sao lão bị thương. Hai vợ chồng Quách Tĩnh biết tính sư phụ, lão đã không muốn nói mà còn hỏi sẽ khiến cho lão tức giận. Vả lại, tình trạng trúng độc của lão cũng không nguy hiểm lắm, uống một viên “Cửu hoa ngọc lộ hoàn” sẽ đỡ liền.

Hoàng Dung nghĩ thầm, hiện thời Quách Tĩnh và Kha Trấn Ác bị thương, Lý Mạc Sầu thì hiểm độc khôn lường; trước tiên cần đưa hai người bị thương và hai đứa trẻ về Đào Hoa đảo, sau đó sẽ trở lại tính sổ. Buổi sáng nghỉ ở khách điểm, buổi chiều nàng thuê thuyền đi về hướng đông.

Dương Quá thấy Hoàng Dung không đi tìm Âu Dương Phong, thì mừng thầm, lại nghĩ: “Cha ta chỉ sợ Quách bá mẫu đến tìm, chẳng lẽ một đại mỹ nhân yêu kiều như Quách bá mẫu mà lại còn lợi hại hơn cả lão Kha Trấn Ác hay sao?”

Thuyền đi nửa ngày, gần tối thì đậu lại bên bờ sông, nhà thuyền nổi lửa nấu cơm. Quách Phù thấy Dương Quá chẳng thèm để ý đến nó, nó vừa tức vừa buồn, đứng tựa mạn thuyền nhìn ra ngoài, bỗng thấy dưới một gốc liễu có hai đứa bé đang khóc sụt sùi, nhìn kỹ thì chính là hai anh em Võ Đôn Nhu và Võ Tu Văn. Quách Phù gọi to:

- Này, các cậu làm gì ở đó?

Võ Tu Văn ngoảnh đầu, trông thấy Quách Phù, thì đáp:

- Hai ta đang khóc, tiểu cô nương không thấy hay sao?

Quách Phù hỏi:

- Tại sao khóc? Bị mẹ đánh đòn à?

Võ Tu Văn trả lời:

- Mẹ ta vừa chết rồi!

Hoàng Dung nghe vậy, giật mình nhảy lên bờ, thấy hai cậu bé đặt tay lên thi thể người mẹ mà khóc một cách đau đớn. Võ Tam nương mặt mày đen sạm, chết đã nhiều giờ. Hoàng Dung hỏi Võ Tam Thông đâu rồi, Võ Đôn Nhu nói:

- Phụ thân của diệt nhi không biết đi đâu ấy.

Võ Tu Văn nói:

- Máu thân diệt nhi hút chất độc ra cho phụ thân diệt nhi, hút ra bao nhiêu là chất độc. Phụ thân diệt nhi khỏi độc, thì máu thân diệt nhi lại bị chết. Phụ thân diệt nhi thấy máu thân diệt nhi chết, thì lại phát điên phát khùng. Chúng diệt nhi gọi mà phụ thân diệt nhi mặc kệ, cứ bỏ đi.

Nói rồi cậu bé lại khóc. Hoàng Dung nghĩ thầm: “Võ tam nương xả thân cứu phu quân, thật là một nữ nhân nghĩa liệt”, bèn hỏi:

- Hai diệt nhi có đói không?

Huỳnh đệ Võ Tu Văn gật đầu.

Hoàng Dung thở dài, bảo nhà thuyền đưa hai cậu bé xuống thuyền ăn cơm, vào trấn mua một cỗ quan tài, tối hôm ấy chưa kịp chôn cất Võ tam nương; sáng hôm sau mới mua một mảnh đất để mai táng. Huỳnh đệ Võ Tu Văn quỳ bên mộ khóc to.

Quách Tĩnh nói với vợ:

- Hai đứa trẻ này không còn cha mẹ, chúng ta đem về Đào Hoa đảo, từ nay nàng sẽ tốn thêm sức lo liệu cho chúng đó.

Hoàng Dung gật đầu, khuyên hai đứa trẻ, dẫn xuống thuyền, đi ra đến biển, thuê chiếc thuyền lớn mà ra Đào Hoa đảo ở biển Đông.